**UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO**

**TRƯỜNG MẦM NON TAM CƯỜNG**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ LỚP 5TA4**

**CHỦ ĐỀ: ĐỘNG VẬT**

**Thời gian thực hiện: 4 tuần (từ ngày 5/12 đến ngày 30/12)**

**Giáo viên: Đoàn Thị Vân**

**Nguyễn Thị Thạo**

**NĂM HỌC: 2022- 202****3**

I. MỤC TIÊU – NỘI SUNG – HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TTNT** | **TTL** | **Mục tiêu chủ đề** | **Nội dung chủ đề** | **Hoạt động chủ đề** | **Tài nguyên học liệu** | **Phạm vi thực hiện** | **Địa điểm tổ chức** | **Nhánh 1** | **Nhánh**  **2** | **Nhánh 3** | **Nhánh 4** | **Ghi chú nếu có sự điều chỉnh** |
|  |
| **Động vật nuôi trong gia đình** | **Động vật sống trong rừng** | **Động vật sống dưới nước** | **Chim và côn trùng** |
| 1. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT | | | | | | | | | | | | |
|  |  |  |  | Bài 5: (Hô hấp: Máy bay ù..ù../ Tay:: 2 tay thay nhau quay dọc thân/ Lưng, bụng: Ngồi duỗi chân , tay chống sau , chân giơ lên cao, hạ xuống/ Chân/ Bật) | [thể dục bài 5](https://www.youtube.com/watch?v=5D-GcbhzOOU) | Khối | Sân trường khu TT | TDS | TDS | TDS | TDS |  |
| 20 | 4 | Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi trên dây dài 3-4m đặt trên sàn | Đi trên dây dài 3-4m đặt trên sàn | HĐH: Đi trên dây dài 3-4m đặt trên sàn | [đi trên dây đặt trên sàn](https://drive.google.com/file/d/1hBWnRS_qS2VK7Ghs3XdQZR50z46gCUXg/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | HĐH |  |  |  |  |
| 24 | 8 | Kiểm soát được vận động, phản xạ nhanh khi đi thay đổi hướng vận động ít nhất 3 lần theo đúng hiệu lệnh | Đi thay đổi hướng theo hiệu lệnh | HĐH+HĐNT: -Đi thay đổi hướng theo hiệu lệnh |  | Lớp | Lớp học | HĐH+HĐNT | HĐH+HĐNT | HĐH+HĐNT | HĐH+HĐNT |  |
| 36 | 13 | Kiểm soát được vận động chạy thay đổi hướng vận động ít nhất 3 lần theo đúng hiệu lệnh | Chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh | HĐH: -Chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh |  | Lớp | Lớp học |  | HĐH |  |  |  |
| 40 | 17 | Nhanh nhẹn, dẻo dai, khéo léo khi phối hợp thực hiện vận động chạy và vượt qua 2-3 chướng ngại vật | Chạy và vượt qua 2-3 chướng ngại vật | HĐH: -Chạy và vượt qua 2-3 chướng ngại vật | [chạy va vượt qua 2-3 chướng ngại vật](https://www.youtube.com/watch?v=co4Zncqf6bg) | Lớp | Sân trường khu TT |  |  | HĐH |  |  |
| 55 | 19 | Thể hiện sự dẻo dai, khả năng phối hợp nhịp nhàng, khéo léo khi thực hiện vận động bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 4-5m không chệch ra ngoài | Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 4-5m | HĐH: -Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 4-5m | [bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40 cm, dài 4 - 5 m](https://drive.google.com/file/d/1H-0Zza1qr8055Z2Un_yYCRGGxEfyxSVz/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học |  |  |  | HĐH |  |
|  |  |  | Cắt, xé được theo đường viền cong của các hình đơn giản | HĐG: Cắt, xé được theo đường viền cong của các hình đơn giản |  | Lớp | Lớp học | HĐG |  | HĐG |  |  |
| 123 | 45 | Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu | Ghép và dán các hình vào vị trí cho sẵn | HĐH+HĐG: Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu |  | Lớp | Lớp học | HĐH+HĐG | HĐH+HĐG | HĐH+HĐG | HĐH+HĐG |  |
| 147 | 54 | Biết một số cách bảo quản thực phẩm/ thức ăn đơn giản. | Cách bảo quản thực phẩm/ thức ăn đơn giản | HĐG: Cách bảo quản thực phẩm/ thức ăn đơn giản | [phân biệt thức ăn có lợi có hại cho sức khỏe](https://drive.google.com/file/d/1il6J6XysTrSPJlJv69uniIj29dtuIQpl/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |  |
| 166 | 61 | Có ý thức giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng, sạch sẽ | Ý thức vệ sinh cá nhân | VS-AN: Trò chuyện với trẻ về ý thức vệ sinh cá nhân. | [giữ gìn vệ sinh cá nhân](https://www.youtube.com/watch?v=lqr8m6rEyg0) | Khối | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |  |
| 182 | 69 | Biết lựa chọn ăn/không ăn những thức ăn có lợi/có hại cho sức khỏe | Phân biệt thức ăn có lợi/ có hại cho sức khỏe con người | HĐC: Trò chuyện với trẻ về phân biệt thức ăn có lợi/ có hại cho sức khỏe con người |  | Trường | Lớp học | HĐC | HĐC | HĐC | HĐC |  |
| 189 | 73 | Biết bàn là,bếp điện, bếp lò đang đun, phích nước nóng…là những vật dụng nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần; không nghịch các vật sắc nhọn. | Những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân (cười đùa khi ăn uống dễ gây sặc, ngậm hột hạt, tự ý uống thuốc/ ăn thức ăn lạ, không leo trèo bàn ghế , lan can, không theo người lạ, trêu động vật, hút thuốc lá có hại cho sức khỏe, không lại gần người đang hút thuốc lá,…) | HĐH+HĐC: Trò chuyện với trẻ những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân khi tiếp xúc với các vật sắc nhọn | [một số việc làm gây nguy hiểm](https://www.youtube.com/watch?v=9vFhhHrnyRo) | Lớp | Lớp học | HĐH+HĐC |  | HĐH+HĐC |  |  |
| II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC | | | | | | | | | | | | |
| 223 | 93 | Biết thói quen và nhu cầu của một số con vật gần gũi | Thói quen và nhu cầu của một số con vật | HĐH/HĐNT: Cách chăm sóc bảo vệ con vật |  | Trường | Sân trường khu TT | HĐNT | HĐNT | HĐNT | HĐNT |  |
| 225 | 95 | Quá trình phát triển của cây, con vật; điều kiện sống của một số loại cây, con vật | Đặc điểm , ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại con vật | HĐNT,ĐTT: Trò chuyện về Đặc điểm , ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại con vật | [tìm hiểu một số con vật sống dưới nước](https://www.youtube.com/watch?v=tmMuvECJFpY) | Lớp | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT | ĐTT |  |
| 227 | 97 | Phân loại cây, hoa, quả, con vật theo 2-3 dấu hiệu | So sánh, phân loại con vật theo 2 - 3 dấu hiệu | HĐH: Một số con vật nuôi trong gia đình HĐH: Động vật sống dưới nước HĐH: Một số động vật sống trong rừng HĐH: Một số con côn trùng, Vòng đời của bướm |  | Lớp | Lớp học |  |  | HĐH | HĐH |  |
| 280 | 110 | Nhận biết được chữ số và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự | Nhận biết chữ số 9 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự | HĐH: Số 9 tiết 1 | [số 9 tiết 1](https://www.youtube.com/watch?v=Gps_RviLqiw) | Khối | Lớp học |  |  |  | HĐH |  |
| 281 | 111 | ó khả năng so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất | So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau | HĐH: Sô 8 tiết 2 | [số 8 tiết 2](https://drive.google.com/file/d/1H0CW8ELV_VsDXmJaAH49uZdGGbQO2fMF/view?usp=sharing) | Khối | Lớp học | HĐH |  |  |  |  |
| 282 | 112 | Biết gộp các nhóm đối tượng, đếm và nói kết quả. Biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 6 thành  hai nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm | Gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 8, đếm và nói kết quả. Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 8 thành hai nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm | HĐH: Số 8 tiết 3 | [số 8 tiết 3](https://drive.google.com/file/d/10TMd2BmAMb_RrXQnyrEY53XyRiCkKC57/view?usp=sharing) | Khối | Lớp học |  | HĐH |  |  |  |
| III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ | | | | | | | | | | | | |
| 345 | 148 | Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề. | Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề Động Vật | HĐH: HĐC" Gà trống kiêu căng", " Cáo thỏ và gà trống","dê con nhanh trí" , " Cuộc phưu lưu của những chú gà nhí" "ba chú lợn con" " chim gõ kiến và cây sồi" "chim vàng anh ca hát', dê con nhanh trí, cáo thỏ và gà trống | [truyện: dê con nhanh trí](https://drive.google.com/file/d/1L-tPxfY1b19gh9NId7O7jmk0uqd9w8hd/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học |  | HĐH |  | HĐH |  |
| Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề Trường Tiểu Học. | HĐH+HĐC Thỏ con đi học Câu chuyện của kẻ giấy, ai dùng kéo |  | Lớp | Lớp học | HĐH+HĐC | HĐH+HĐC | HĐH+HĐC | HĐH+HĐC |  |
| 369 | 157 | Có khả năng đọc bài thơ, ca dao phù hợp với chủ đề | Đọc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề động vật | HĐH: Thơ: nàng tiên ốc, đàn kiến nó đi, mèo đi câu cá, niềm vui của mèo |  | Lớp | Lớp học |  |  | HĐH |  |  |
|  |  |  | Đọc diễn cảm bài thơ ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè về con vật | HĐH+HĐC: DTDDC" Đàn kiến nó đi", Vè " loài vật", " niềm vui của mèo con". "nàng tiên ốc" "mèo đi câu cá" "đồng dao: con chuồn chuồn" "đồng dao: con cua", đồng dao nghé ngọ nghé ơi | [đồng dao nghé ngọ nghé ơi](https://drive.google.com/file/d/1sWpINDs0AcspYE5coIV0Bwq1fiUfCrbB/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | HĐH+HĐC | HĐH+HĐC | HĐH+HĐC | HĐH+HĐC |  |
| 385 | 163 | Kể lại truyện đã được nghe theo trình tự | Đóng kịch kể chuyện về các con vật | HĐH:+ HĐG đóng kịch " chú dê đen, cáo thỏ và gà trống" |  | Lớp | Lớp học |  | HĐH+HĐG |  | HĐH+HĐG |  |
| 405 | 174 | Có khả năng nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa chủ đề trường mầm non | Nhận dạng các chữ cái I - T - C trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa | HĐH: Làm quen với chữ cái i,t,c | [làm quen chữ cái i,t,c](https://www.youtube.com/watch?v=e2iIG3mZkFw) | Khối | Lớp học | HĐH |  |  |  |  |
| IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI | | | | | | | | | | | | |
| 437 | 192 | Biết kiềm chế cảm xúc tiêu cực khi được an ủi, giải thích | Cách kiềm chế cảm xúc tiêu cực | HĐH+,HĐNT: Trẻ đoàn kết,yêu thương bạn trong nhóm chơi. | [món quà tặng bác](https://www.youtube.com/watch?v=xKxhD18Bz5c) | Lớp | Lớp học | HĐH+HĐNT | HĐH+HĐNT | HĐH+HĐNT | HĐH+HĐNT |  |
| 448 | 199 | Thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng phù hợp độ tuổi | Thực hiện một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng: Dọn dẹp và sắp xếp đồ dùng, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, | HĐH+HĐG: Dọn dẹp và sắp xếp đồ dùng, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định |  | Lớp | Lớp học | HĐH+HĐG | HĐH+HĐG | HĐH+HĐG | HĐH+HĐG |  |
| 457 | 207 | Thích chăm sóc con vật, Bé thích được làm chú bộ đội | Bảo vệ, chăm sóc con vật | TQ-DN: Thăm quan trang trại chăn nuôi con vật. HĐH:Tìm hiểu về con vật nuôi trong gia đình, Dạy trẻ cách chăm sóc con vật nuôi  LH: Bé tập làm chú bộ đội |  | Trường | Trang trại chăn nuôi | HĐH | DN | LH |  |  |
|  |  | V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ | | | | | | | | | | |
| 464 | 213 | Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật | Nghe âm thanh, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật | ĐTT,HĐC: Trẻ nghe một số bài hát về chủ đề. | [dạy trẻ pha màu nước](https://drive.google.com/file/d/1EYp_KS67HrRuLbEpuYUw9KKaQr8_7pgT/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | ĐTT | HĐC | ĐTT | HĐC |  |
| 485 | 217 | Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ…(theo các chủ đề Động Vật | Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ…(theo các chủ đề Động Vật | HĐH: Chú Ếch con, Hai chú cún con, Con chuồn chuồn, Đố bạn biết, Gà gáy le te, gà trống thổi kèn, Là con gà trống, đố bạn, Chú voi co ở bản đôn |  | Lớp | Lớp học |  | HĐH | HĐH |  |  |
| 486 | 218 | Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc / Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu chậm chủ đề Động Vật | Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc / Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu chậm chủ đề Động Vật | Dạy múa: Gọi bướm;Hai chú cún con, chú thỏ con, chú heo xinh tròn Dạy vỗ tay theo tiết tấu chậm: Đố bạn, Bài hát con chuồn chuồn | [Dạy vận động múa " Bé heo xinh tròn"](https://drive.google.com/file/d/1CGOWH1mFIJPsPWbx-SIGqhTLUQ7MxRGY/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | HĐH |  |  | HĐH |  |
| 487 | 219 | Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm theo chủ đề " Động Vật" | Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm theo chủ đề " Động Vật" | HĐG,HĐC: Làm con vật bằng các nguyên liệu( lá cây,lõi giấy,hộp nhựa, len,vải, bông,…) Dự án: Chuẩn bị chuyến đi xa cho sâu bướm |  | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐC | HĐG | HĐC |  |
| 488 | 220 | Vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối | Vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối (CĐ: Động Vật) | HĐH/HĐG: Vẽ con vật sống dưới nước. Vẽ con vật nuôi trong gia đình. Vẽ con vật sống trong rừng. Vẽ con côn trùng. | [vẽ dàn cá bơi](https://drive.google.com/file/d/1ykUypBsHiZ17u71mMipL0vs2GSVNa9Je/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học |  | HĐH |  |  |  |
| 489 | 221 | Cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoa, bố cục cân đối | Cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoa, bố cục cân đối (CĐ: Động Vật) | HĐH/HĐG: xé dán con mèo. Cắt dán làm con gà. Xé dán con cá, Vẽ con gà trống , cắt dán con thỏ | [cắt dán con thỏ](https://drive.google.com/file/d/1WKTWzD3KB2LP7av0hBf3mYCPBBWtcdOl/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học |  |  | HĐH |  |  |
| 490 | 222 | Phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối theo chủ đề | Phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối theo chủ đề: Động Vật | HĐH/HĐG/HĐC: Nặn con vật theo chủ đề. | [nặn con thỏ](https://drive.google.com/file/d/1mncQkjjs7qtpCvkogiq5psEEYEmzsXCz/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | HĐH+HĐG | HĐH+HĐC | HĐH+HĐG | HĐH+HĐC |  |
| 491 | 223 | Phối hợp các kĩ  năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối theo chủ đề | Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối theo chủ đề : Động Vật | HĐH/HĐG: Tạo hình con vật từ lá cât | [Tạo hình con vật từ lá cây](https://drive.google.com/file/d/18l7XshHRXu4GpIW9Iv4dKh-J3I7jJz5A/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học |  | HĐH+HĐG |  | HĐH+HĐG |  |
| 492 | 224 | Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích | Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích chủ đề "Động Vật" | HĐG Làm con thỏ, làm con gà con, làm con trâu, làm con tôm, làm con cá, làm con chó, làm con mèo |  | Lớp | Lớp học | HĐH+HĐG | HĐH+HĐG | HĐH+HĐG | HĐH+HĐG |  |
|  |  |  |  | Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề | | | | 15 | 13 | 15 | 13 |  |
|  |  |  |  | Trong đó: - Đón trả trẻ | | | | 2 | 1 | 2 | 1 |  |
|  |  |  |  | - TDS |  |  |  | 1 | 1 | 1 | 1 |  |
|  |  |  |  | - Hoạt động góc | | | | 4 | 1 | 3 | 1 |  |
|  |  |  |  | - HĐNT |  |  |  | 1 | 1 | 1 | 1 |  |
|  |  |  |  | - Vệ sinh - ăn ngủ | | | | 1 | 1 | 1 | 1 |  |
|  | | | | - HĐC | | | | 1 | 3 | 1 | 3 |  |
|  |  |  |  | - Thăm quan dã ngoại | | | | 0 | 0 | 1 | 0 |  |
|  |  |  |  | - Lễ hội | | | | 0 | 0 | 1 | 0 |  |
|  |  | | | - Hoạt động học | | | | 5 | 5 | 5 | 5 |  |
| *Chia ra:* | | | | *Giờ thể chất* | *HĐH* | | | *1* | *1* | *1* | *1* |  |
|  | |  |  |  | *HĐH+HĐG* | | | *1* | *1* | *1* | *1* |  |
|  | | | |  | *HĐH+HĐNT* | | | *1* | *1* | *1* | *1* |  |
|  | | | |  | *HĐH+HĐC* | | | *1* | *0* | *1* | *0* |  |
|  | | | | *Giờ nhận thức* | *HĐH+HĐG* | | | *0* | *0* | *1* | *0* |  |
|  | | | |  | *HĐH+HĐNT* | | | *0* | *0* | *0* | *0* |  |
|  | | | |  | *HĐH+HĐC* | | | *0* | *0* | *0* | *0* |  |
|  |  |  |  |  | *HĐH* | | | *1* | *1* | *1* | *2* |  |
|  |  | | | *Giờ ngôn ngữ* | *HĐH* |  |  | *1* | *2* | *1* | *2* |  |
|  | | | |  | *HĐH+HĐG* | | | *0* | *0* | *1* | *0* |  |
|  | | | |  | *HĐH+HĐNT* | | | *0* | *0* | *0* | *0* |  |
|  | | | |  | *HĐH+HĐC* | | | *2* | *2* | *2* | *2* |  |
|  | | | | *Giờ TC-KNXH* | *HĐH+HĐG* | | | *0* | *1* | *0* | *1* |  |
|  | | | |  | *HĐH+HĐNT* | | | *0* | *0* | *0* | *0* |  |
|  | | | |  | *HĐH+HĐC* | | | *1* | *1* | *1* | *1* |  |
|  |  |  |  |  | *HĐH* | | | *1* | *0* | *1* | *0* |  |
|  | | | | *Giờ thẩm mỹ* | *HĐH+HĐG* | | | *3* | *3* | *3* | *3* |  |
|  | | | |  | *HĐH+HĐNT* | | | *1* | *1* | *1* | *1* |  |
|  | | | |  | *HĐH+HĐC* | | | *0* | *1* | *0* | *1* |  |
|  | | | |  | *HĐH* | | | *2* | *2* | *2* | *1* |  |

II. KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ NHÁNH:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chủ đề nhánh** | **Số tuần** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh( nếu có)** |
| **Nhánh 1:Động vật nuôi trong gia đình** | 1 tuần | 5/12 - 9/12/2022 | Đoàn Thị Vân |  |
| **Nhánh 2:** **Động vật sống trong rừng** | 1 tuần | 12/12 - 16/12/2022 | Nguyễn Thị Thạo |  |
| **Nhánh 3:** **Động vật sống dưới nước** | 1 tuần | 19/12- 23/12/2022 | Đoàn Thị Vân |  |
| **Nhánh 4:** **Chim và côn trùng** | 1 tuần | 26/11 - 30/12/2022 | Nguyễn Thị Thạo |  |

III. CHUẨN BỊ

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Nhánh 1: Động vật nuôi trong gia đình** | **Nhánh 2: Động vật sống trong rừng** | **Nhánh 3: Động vật sống dưới nước** | **Nhánh 4: Chim và côn trùng** |
| **Giáo viên** | - Chuẩn bị môi trường cho trẻ hoạt động theo nhánh “Động vật nuôi trong gia đình”  - Tranh gợi ý các hoạt động  - Bổ sung đồ dùng, đồ chơi, nội dung chơi  - Nguyên vật liệu: sáp màu, bút dạ, giấy, màu nước, giấy màu, giấy nhăn, hồ dán, hoạ báo cũ, len, lá khô....  -Các trò chơi phát triển trí tuệ cho trẻ. | - Chuẩn bị môi trường cho trẻ hoạt động theo nhánh “Động vật sống trong rừng”  - Tranh gợi ý các hoạt động  - Bổ sung đồ dùng, đồ chơi, nội dung chơi  - Nguyên vật liệu: sáp màu, bút dạ, giấy, màu nước, giấy màu, giấy nhăn, hồ dán, hoạ báo cũ, len, lá khô....  -Các trò chơi phát triển trí tuệ cho trẻ. | - Chuẩn bị môi trường cho trẻ hoạt động theo nhánh “Động vật sống dưới nước”  - Tranh gợi ý các hoạt động  - Bổ sung đồ dùng, đồ chơi, nội dung chơi  - Nguyên vật liệu: sáp màu, bút dạ, giấy, màu nước, giấy màu, giấy nhăn, hồ dán, hoạ báo cũ, len, lá khô....  -Các trò chơi phát triển trí tuệ cho trẻ. | - Chuẩn bị môi trường cho trẻ hoạt động theo nhánh “Chim và côn trùng”  - Tranh gợi ý các hoạt động  - Bổ sung đồ dùng, đồ chơi, nội dung chơi  - Nguyên vật liệu: sáp màu, bút dạ, giấy, màu nước, giấy màu, giấy nhăn, hồ dán, hoạ báo cũ, len, lá khô....  -Các trò chơi phát triển trí tuệ cho trẻ. |
| **Nhà trường** | -Tạo điều kiện về cơ sở vật chất, môi trường cho trẻ hoạt động | -Tạo điều kiện về cơ sở vật chất, môi trường cho trẻ hoạt động | -Tạo điều kiện về cơ sở vật chất, môi trường cho trẻ hoạt động | -Tạo điều kiện về cơ sở vật chất, môi trường cho trẻ hoạt động |
| **Phụ huynh** | - Sưu tầm tranh ảnh, truyện có nội dung chủ đề  - Sưu tầm vỏ hộp, len vụn, lá khô, hột hạt, đế thạch, bông, vỏ quả, hộp sữa, nguyên vật liệu phế thải cho bé  - Chuẩn bị tâm thế tốt cho trẻ đến trường | - Sưu tầm tranh ảnh, truyện có nội dung chủ đề  - Sưu tầm vỏ hộp, len vụn, lá khô, hột hạt, đế thạch, bông, vỏ quả, hộp sữa, nguyên vật liệu phế thải cho bé  - Chuẩn bị tâm thế tốt cho trẻ đến trường | - Sưu tầm tranh ảnh, truyện có nội dung chủ đề  - Sưu tầm vỏ hộp, len vụn, lá khô, hột hạt, đế thạch, bông, vỏ quả, hộp sữa, nguyên vật liệu phế thải cho bé  - Chuẩn bị tâm thế tốt cho trẻ đến trường | - Sưu tầm tranh ảnh, truyện có nội dung chủ đề  - Sưu tầm vỏ hộp, len vụn, lá khô, hột hạt, đế thạch, bông, vỏ quả, hộp sữa, nguyên vật liệu phế thải cho bé  - Chuẩn bị tâm thế tốt cho trẻ đến trường |
| **Trẻ** | - Trẻ cùng cô tạo môi trường mở  -Trang phục của trẻ gọn gàng, mặc theo mùa. | - Trẻ cùng cô tạo môi trường mở  -Trang phục của trẻ gọn gàng, mặc theo mùa. | - Trẻ cùng cô tạo môi trường mở  -Trang phục của trẻ gọn gàng, mặc theo mùa. | - Trẻ cùng cô tạo môi trường mở  -Trang phục của trẻ gọn gàng, mặc theo mùa. |

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **tt** | **Tên hoạt động** | | **Nội dung** | | | | | | | | | | | | | | **Ghi chú** |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | | | **Thứ 4** | | | **Thứ 5** | | | **Thứ 6** | | | **Thứ 7** |
| **1** | **Đón trẻ** | | -Trò chuyện với trẻ về đặc điểm , ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại con vật  - Nghe âm thanh, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật | | | | | | | | | | | | | |  |
| **2** | **Thể dục sáng** | | -Hô hấp: Máy bay ù..ù..  -Tay:: 2 tay thay nhau quay dọc thân  - Lưng, bụng: Ngồi duỗi chân , tay chống sau , chân giơ lên cao, hạ xuống  -Chân: Đứng khuỵu gối chân  -Bật: Bật chụm tách chân | | | | | | | | | | | | | |  |
| **3** | **Hoạt động** **học** | **Nhánh 1** | ***Ngày 5/12***  **PTTC**  Đi trên dây dài 3-4m đặt trên sàn | | ***Ngày 6/12***  **PTNT**  Sô 8 tiết 2 | | | ***Ngày 7/12***  **PTNN**  Làm quen với chữ cái i,t,c | | | ***Ngày 8/12***  **PTTM**  Dạy múa:Hai chú cún con | | | | ***Ngày 9/12***  **PTNT-KPKH**  Tìm hiểu về con vật nuôi trong gia đình, | |  |
| **Nhánh 2** | ***Ngày 12/12***  **PTNT**  Số 8 tiết 3 | | ***Ngày 13/12***  **PTTM**  Dạy hát: Chú voi co ở bản đôn | | | ***Ngày 14/12***  **PTTC**  -Chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh | | | ***Ngày 15/12***  **PTNN**  Dạy trẻ đóng kịch “Cáo thỏ và gà trống” | | | | ***Ngày 16/12***  **PTTM**  Vẽ con vật sống trong rừng | |  |
| **Nhánh 3** | ***Ngày 19/12***  **PTTC**  Chạy và vượt qua 2-3 chướng ngại vật | | ***Ngày 20/12***  **PTTM**  Cắt dán con cá | | | ***Ngày 21/12***  **PTNT**  Tìm hiểu về một số con vật sống dưới nước | | | ***Ngày 22/12***  **PTTM**  Dạy hát : Chú ếch con | | | | ***Ngày 23/12***  **PTNN**  Dạy trẻ học thuộc thơ “ Nàng tiên ốc” | |  |
| **Nhánh 4** | ***Ngày 26/12***  **PTNT**  Tìm hiểu về một số con côn trùng | | ***Ngày 27/12***  **PTTC**  Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 4-5m | | | ***Ngày 28/12***  **PTTM**  Vỗ tay theo TT chậm “Con chuồn chuồn”  (PNK-CA1) | | | ***Ngày 29/12***  **PTNT**  Số 9 (T1) | | | | ***Ngày 30/12***  **PTNN**  Kể Truyện: Chim gõ kiến và cây sồi | |  |
| **4** | **Hoạt động ngoài trời** | **Nhánh 1** | ***Ngày 5/12***  -Quan sát thời tiết  -TCVĐ:Tìm bạn thân  -KVC số 11 | | ***Ngày 6/12***  -Quan sát con Trâu  -TCVĐ: Tìm thức ăn cho con Trâu  -KVC số 2 | | | ***Ngày 7/12***  -Quan sát : Quá trình chế biến của cô cấp dưỡng  -TCVĐ:Thi xem tổ nào nhanh  -KVC số 3 | | | ***Ngày 8/12***  -Quan sát: Vật chìm vật nổi, tan-không tan  -TCVĐ: Tung và bắt bóng  -KVC số 4 | | | | ***Ngày 9/12***  -Quan sát con gà  -TCVĐ: Gà trong vườn rau  -KVC số 5 | |  |
| **Nhánh 2** | ***Ngày 12/12***  - Quan sát con Lợn rừng  -TCVĐ:chuyền bóng qua đầu  -KVC số 2 | | ***Ngày 13/12***  - Quan sát :Vườn rau  -TCVĐ:Thả đỉa ba ba  -KVC số 3 | | | ***Ngày 14/12***  - Quan sát: Co chó nhật  TCVĐ:Xibôkhoai  -KVC số 4 | | | ***Ngày 15/12***  -Quan sát:Vườn thiên nhiên  -TCVĐ:Tung bóng  -KVC số 5 | | | | ***Ngày 16/12***  -Quan sát:Gió và nước  -TCVĐ: Chạy tiếp sức  -KVC số 6 | |  |
| **Nhánh 3** | ***Ngày 19/12***  -Quan sát con Tôm  -TC:Đi trong đường zíc zắc  -KVC số 1 | | ***Ngày 20/12***  -Quan sát bầu trời  -Tc “Cáo ơi ngủ à”  -KVC số 2 | | | ***Ngày 21/12***  -Quan sát con cá  -TC: Chạy tiếp sức  -KVC số 3 | | | ***Ngày 22/12***  -Quan sát trò chơi trên truyền hình.  -TC: Tiếp cờ  -Chơi ở khu vực số 4 | | | | ***Ngày 23/12***  -Quan sát con Cá  -Chơi ở khu vực số 5 | |  |
| **Nhánh 4** | ***Ngày 26/12***  -Quan sát thời tiết  -TCVĐ:Tìm bạn thân  -KVC số 2 | | ***Ngày 27/12***  -Quan sát con chim bồ câu  -TCVĐ: chim đổi lồng  -KVC số 3 | | | ***Ngày 28/12***  -Quan sát : Con Kiến  -TCVĐ:Thi xem tổ nào nhanh  -KVC số 4 | | | ***Ngày 29/12***  -Quan sát: Con Bướm  -TCVĐ: Tung và bắt bóng  -KVC số 5 | | | | ***Ngày 30/12***  -Quan sát trang phục của người dẫn chương trình  -TCVĐ: Kéo co  -KVC số 6 | |  |
| **5** | **Vệ sinh ăn ngủ** | -Trò chuyện với trẻ về ý thức vệ sinh cá nhân.  -Trao đổi vơi trẻ về khẩu phần ăn.  - Trẻ lắng nghe cô về một số quy định giờ ăn , giờ ngủ | | | | | | | | | | | | | | |  |
| **6** | **Hoạt động chiều** | **Nhánh 1** | ***Ngày 5/11***  -Trò chuyện về các con vật trong gia đình trẻ  -Vệ sinh trả trẻ | | | ***Ngày 6/12***  -Chơi tự do ở các góc  -Vệ sinh trả trẻ | | | ***Ngày 7/12***  -Làm quen bài hát “ Chú khỉ con”  (PNK-CA2)  -Vệ sinh trả trẻ | | | ***Ngày 8/12***  -Chơi ở các góc  -Vệ sinh trả trẻ | | ***Ngày 9/12***  -Làm quen với câu chuyện : Gà trống kiêu căng  -Vệ sinh trả trẻ | | |  |
| **Nhánh 2** | ***Ngày 12/12***  -Múa hát tập thể  -Vệ sinh trả trẻ | | | ***Ngày 13/12***  - Dạy trẻ không leo trèo bàn ghế, lan can  -Vệ sinh trả trẻ | | | ***Ngày 14/12***  -Ôn bài hát  “Chú khỉ con”  (PNK-CA1)  -Vệ sinh trả trẻ | | | ***Ngày 15/12***  -Dạy trẻ biết nói lời cảm ơn  -Vệ sinh trả trẻ | | ***Ngày 16/12***  -Làm đồ chơi cùng cô  -Vệ sinh trả trẻ | | |  |
| **Nhánh 3** | ***Ngày 19/12***  -Trò chơi chim bay  -Vệ sinh trả trẻ | | | ***Ngày 20/12***  -Múa hát tập thể  (PNK-CA2)  -Vệ sinh trả trẻ | | | ***Ngày 21/12***  -Trò chuyện về một số con vật sống trong rừng  -Vệ sinh trả trẻ | | | ***Ngày 22/12***  -Ôn câu chuyện  “thần sắt”  -Vệ sinh trả trẻ | | ***Ngày 23/12***  -Dạy trẻ một số từ chỉ lễ phép trong giao tiếp  -Vệ sinh trả trẻ | | |  |
| **Nhánh 4** | ***Ngày 26/12***  -Trò chuyện về nghề dẫn chương trình  -Vệ sinh trả trẻ | | | ***Ngày 27/12***  -Múa hát tập thể  -Vệ sinh trả trẻ | | | ***Ngày 28/12***  -Làm đôi dép chú bộ đội  -Vệ sinh trả trẻ | | | ***Ngày 29/12***  -Trò chơi xibakhoai  -Vệ sinh trả trẻ | | ***Ngày 30/12***  -Dạy trẻ một số từ chỉ lễ phép trong giao tiếp  -Vệ sinh trả trẻ | | |  |

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên góc chơi** | | **Mục đích – yêu cầu** | **Các hoạt động/ trò chơi trong góc chơi** | **Chuẩn bị** | **Phân phối vào nhánh** | | | |
| **Nhánh 1**  **Con vật nuôi trong gia đình** | **Nhánh 2 Con vật sống trong rừng** | **Nhánh 3 Con vật sống dưới nước** | **Nhánh 4 Côn trùng và chim** |
| **1** | **Góc phân vai** | **Nấu ăn** | -Trẻ biết một số thao tác đơn giản để rán cá  -Trẻ biết bày các món ăn ra đĩa | -Các bước rán cá:  +Bước 1: làm cá và rửa cá  +Bước 2: đổ dầu vào chảo  +Bước 3: cho cá vào chảo rán  +Bước 4: bày cá đã chín ra đĩa | -Tạp dề  -Bếp ga, xoong, nồi, chảo  -Dao , thớt, cá, rổ, chậu,  -Bát, đĩa, thìa, đũa, dầu ăn | x | x | x | x |
| **Bác sĩ** | -Trẻ biết một số bước khám bệnh  -Rèn cho trẻ kỹ năng giao tiếp với bệnh nhân | -Các bước khám bệnh  +Bước 1: bế em đến phòng khám  +Bước 2: bác sĩ khám bệnh  +Bước 3: bác sĩ kê đơn thuốc  +Bước 4: bác sĩ nhận tiền và đưa thuốc | -Quần áo của bác sĩ  -Đồ dùng khám bệnh  -Bàn, ghế, sổ khám bênh, bút, tủ thuốc | x | x | x | x |
| **Bán hàng** | -Trẻ biết các bước bán hàng  -Rèn cho trẻ kỹ năng giao tiếp với người mua hàng | -Các bước bán hàng:  +Bước 1: bày hàng  +Bước 2: chào khách  +Bước nhận tiền và đưa hàng  +Bước 4: cảm ơn khách hàng | -Các loại rau, củ, quả, các loại bánh  -Các con vật: lợn, gà, trâu, bò, ngan, vịt, cá, thỏ,dê, cừu  -Thực phẩm, món ăn của các con vật: trứng, thịt gà, thịt lơn,giò….  -Thức ăn cho vật nuôi trong gia đình | x |  |  |  |
| -Các loại rau, củ, quả, các loại bánh  -Các con vật sống trong rừng: Hổ, sư tử, hươu cao cổ, nai, sóc, nhím, linh dương, báo, gấu,  -Thực phẩm, thức ăn của các con vật sống trong rừng |  | x |  |  |
| -Các loại rau, củ, quả, các loại bánh  -Các con vật sống dưới nước: tôm, cua, cá, ngao, sò, mực, ốc, …  -Thực phẩm, món ăn của các con vật sống dưới nước |  |  | x |  |
| -Các loại rau, củ, quả, các loại bánh  -Các con côn rùng và chim: bướm, sâu, ong, chuồn chuồn, cánh cam, các loại chim,…  -Thức ăn của các con côn trùng và  Chim | x |  |  | x |
| **2** | **Góc xây dựng** | | -Trẻ sử dụng kỹ năng xếp chồng các khối như: khối vuông, tam giác, chữ nhật để tạo thành khu trang trại chăn nuôi  -Trẻ biết sử dụng các miếng ghép để lắp ráp thành hàng rào, các bồn hoa, cây cảnh, vườn rau, đường đi... xung quanh | **-**Một số thao tác khi xây trang trại chăn nuôi  +Bước 1: chọn nguyên vật liệu  +Bước 2: trộn vữa và chở gạch  +Bước 3: xây trang trại chăn nuôi  +Bước 4: trang trí khuôn viên | - Các khối gỗ, nhựa, hàng rào, đồ chơi lắp ghép  - 1 số cây hoa, xanh ( giáo viên tự làm)  - Các loại hộp to.thùng cattông  -Các con vật | x |  | x | x |
| **Góc xây dựng** | | -Trẻ sử dụng kỹ năng xếp chồng các khối như: khối vuông, tam giác, chữ nhật để tạo thành vườn bách thú, trang trại chăn nuôi  - Trẻ biết sử dụng các miếng ghép để lắp ráp thành hàng rào, các bồn hoa, cây cảnh, vườn rau, đường đi... xung quanh | **-**Một số thao tác khi xây vườn rau, vườn hoa, khu công viên cây xanh của bé  +Bước 1: chọn nguyên vật liệu  +Bước 2: trộn vữa và chở gạch  +Bước 3: xây vườn bách thú  +Bước 4: trang trí khuôn viên | x | x |  |  |
| -Trẻ sử dụng kỹ năng xếp chồng các khối như: khối vuông, tam giác, chữ nhật để tạo thành trang trại nuôi tôm, cua, cá, chim  - Trẻ biết sử dụng các miếng ghép để lắp ráp thành hàng rào, các bồn hoa, cây cảnh, vườn rau, đường đi... xung quanh | **-**Một số thao tác khi xây vườn rau, vườn hoa, khu công viên cây xanh của bé  +Bước 1: chọn nguyên vật liệu  +Bước 2: trộn vữa và chở gạch  +Bước 3: trang trại nuôi tôm, cua, cá  +Bước 4: trang trí khuôn viên |  |  | x | x |
| **3** | **Góc học tập** | | - Trẻ biết tên các trò chơi, biết chơi các trò chơi  - Sử dụng các miếng ghép dời để ghép thành hình hoàn thiện như hình cho trước  - Biết tìm về đúng nhóm số lượng  - Sử dụng quy tắ a, b để xếp cho đúng thứ tự | -Trò chơi 1: mình cùng tập đếm  -Trò chơi 2: bé xếp tạo chữ  -Trò chơi 3: bé xếp tạo số  -Trò chơi 4: bé chắp ghép hình  -Trò chơi 5: vườn hoa chữ cái  -Trò chơi 6: sắp xếp theo quy tắc abcd  -Trò chơi 7: bé nào giỏi  -Trò chơi 8: tìm nửa còn lại | -rổ đựng các lô tô, que chỉ, các chữ số, chữ cái,các hình cắt sẵn, các mảnh ghép  -bảng chơi  -mẫu của cô | x | x | x | x |
| **4** | **Góc sách truyện** | | -Trẻ biết mở sách, xem sách, cất sách đúng nơi quy định  - Biết xem đúng thứ tự từ trang đầu đến trang cuối  -Biết kể, gọi tên theo hình ảnh  -Cầm sách đúng chiều. | -Trò chơi với các bạn rối  -Trẻ kể chuyện sáng tạo | -Các con rối, rối que  -sách truyện | x | x | x | X |
| **5** | **Góc nghệ thuật** | | - Trẻ biết sử dụng bút, sáp màu để vẽ con gà, con mèo, con thỏ, con lợn,…  -Trẻ biết tô màu các con vật  -Trẻ biết nặn con gà, làm con trâu bằng lá mít  -Trẻ biết làm con thỏ bằng khăn  -Biết dán con lợn  -Trẻ biết sử dụng các dụng cụ âm nhạc để hát các bài hát trong chủ đề | -Tô, vẽ các con vật  -Làm con trâu bằng lá mít, con gà  -Dự án steam làm con thỏ bằng khăn  -dán con lợn, con mèo  -hát múa các bài hát trong chủ đề | -sáp màu, giấy vẽ, tranh rỗng, đất nặn, bảng, khăn lau  -các nguyên liệu: len, vải vụn, giấy vụn, lá cây khô,…  -trống, đàn, mic, mũ múa, sắc xô,bông tay | x |  | x | x |
| - Trẻ biết sử dụng bút, sáp màu để vẽ các con vật sống trong rừng  -Trẻ biết tô màu các con vật  -Trẻ biết nặn con voi, con gấu  -Biết làm con nhím từ các loại quả  -Trẻ biết sử dụng các dụng cụ âm nhạc để hát các bài hát trong chủ đề | -Tô, vẽ các con vật  -Nặn con voi, gấu  -Dự án steam làm con nhím từ các loại quả  -Vẽ hươu cao cổ bằng bàn tay  -hát múa các bài hát trong chủ đề | x | x |  | x |
| - Trẻ biết sử dụng bút, sáp màu để vẽ con cá, con tôm, con cua,..  -Trẻ biết tô màu các con vật  -Trẻ biết nặn con cá, xé dán con cá, làm con cá bằng bóng bay, làm con rùa bằng lá cây  -Biết dán con cá  -Trẻ biết sử dụng các dụng cụ âm nhạc để hát các bài hát trong chủ đề | -Tô, vẽ các con vật  -Dự án steam làm con cá bằng bóng bay, làm con rùa bằng lá cây  -Nặn con cá  -dán con cá…  -In hình con cá bằng bàn tay  -hát múa các bài hát trong chủ đề | x | x | x |  |
| - Trẻ biết sử dụng bút, sáp màu để vẽ các con côn trùng và chim  -Trẻ biết tô màu các con vật  -Trẻ biết vẽ đàn kiến bằng vân tay  -Biết tổ chim từ rơm, bông  -Trẻ biết sử dụng các dụng cụ âm nhạc để hát các bài hát trong chủ đề | -Tô, vẽ các con vật  -Trẻ biết vẽ đàn kiến bằng vân tay  -Dự án steam biết làm tổ chim từ rơm và bông  -hát múa các bài hát trong chủ đề | x |  |  | x |

**TTTCM DUYỆT PHTCM DUYỆT**

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

VI. KẾ HOẠCH CHI TIẾT NHÁNH 1: ĐỘNG VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH

Thứ 2 ngày 5 tháng 12 năm 2022

***-*Tên hoạt động: VĐCB: Đi trên dây dây dài 3-4m**

**-Thuộc lĩnh vực: PTTC**

**1.Mục đích-yêu cầu:**

\* Kiến thức  
- Trẻ biết thực hiện vận động đi trên dây

- Trẻ hiểu nội dung bài tập rèn sự chú ý, khéo léo khi thực hiện vận động.  
- Trẻ biết kết hợp tay,mắt đi thẳng trên dây không đi lệch ra ngoài.  
\* Kĩ năng  
- Rèn cho trẻ có kỹ năng khéo léo đi trên dây

\*Thái độ  
- Trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân và cơ thể khỏe mạnh.  
**2. Chuẩn bị**-Nhạc. Dây dài 3-4m  
-Sân sạch sẽ.  
**3.Tiến hành hoạt động**

***\*Hoạt động 1:Khởi động***

-Cô và trẻ cùng tập bài tập thể dục buổi sáng

-Hỏi trẻ sẽ chơi được trò chơi gì với cái dây này?

-Cô giới thiệu tên vận động

***\*Hoạt động 2:Trọng động***

***+Vận động cơ bản: Đi trên dây dài 3-4 m đặt trên sàn***

- Cô làm mâu lần 1: Không phân tích.

- Cô làm mâu lần 2: Vừa làm vừa phân tích động tác:

+ TTCB: Cô đứng trước vạch chuẩn 2 tay dang ngang để giữ thăng bằng cho cơ thể mắt nhìn thẳng sau đó bước một chân lên trước dẵm vào dây rồi bước chân tiếp theo lên .Cứ như thế đi trên dây cho đến khi hết đoạn dây mà không được đi ra ngoài dây.

- Cô vừa thực hiện xong bài tập gì? (Cho trẻ nhắc lại tên vận động).

-Cho trẻ lên thực hiện

-Cô quan sát giúp đỡ, sửa sai cho trẻ

-Cô và trẻ cùng thi đua đi trên dây.

\* Củng cố: Cô hỏi lại tên bài tập

-TCVĐ: Chuyền bóng qua đầu

+Cô tổ chức cho trẻ chơi

+Chú ý bao quan sát trẻ

***\*Hoạt động 3:Hồi tĩnh***

- Cháu hít thở nhẹ nhàng.

**Đánh giá trẻ hàng ngày;**

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

*\* Biện pháp bổ trợ:*

Thứ 3 ngày 6 tháng 12 năm 2022

**-Tên hoạt động học: số 8 tiết 2**

**-Thuộc lĩnh vực: PTNT**

**1.Mục đích-yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ nhận ra số lượng và đếm đến 8, biết so sánh thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 8.

- Trẻ hiểu cách chơi trò chơi:  Chung sức.

**2. Kỹ năng:**

**-**Trẻ có kĩ năng so sánh thêm bớt, tạo sự bằng nhau.

- Trẻ biết tìm số tương ứng.

- Trẻ chơi được trò chơi.

**3. Thái độ:**

- Trẻ biết yêu quý, kính trọng các bác nông dân.

- Trẻ biết giữ gìn đồ dùng, lấy, cất nhẹ nhàng, để đúng nơi quy định.

- Trẻ hứng thú tham gia tiết học.

**II.** **Chuẩn bị:**

- Mỗi trẻ 1 rổ đồ chơi có 8 con mèo, 8 con lợn, 8 con gà, 2 thẻ số 5, 2 thẻ số 6 và 2 thẻ số 7, 2 thẻ số 8

- Mô hình trang trại nhà bác nông dân

- 1 số nhóm đồ dùng có số lượng không bằng 8.

- 1 số con vật, rau , hoa cho trẻ chơi trò chơi.

**\*HĐ1**: **Ổn định lớp -  Gây hứng thú:**

- Cô cho trẻ đến thăm trang trại chăn nuôi

- Cô và các con cùng hát bài “ Gà trống thổi kèn” để đi tới trang trại nhà bác nông dân.

**\*HĐ 2: Tổ chức hoạt động.**

**a.Ôn số lượng trong phạm vi 8.**

- Trang trại nhà bác nông dân nuôi những con vật gì?

- Có bao nhiêu con lợn?

- Để chỉ số lượng 8 con lợn thì con dùng thẻ số mấy? cho trẻ tìm thẻ số 8 và gắn vào nhóm lợn.

- Có bao nhiêu con mèo? Dùng thẻ số mấy?

- Có bao nhiêu con gà? Dùng thẻ số mấy?

- Biết lớp mình học rất giỏi nên hôm nay bác nông dân đã tặng cho lớp mình mỗi bạn 1 rổ quà đấy các con hãy cùng nhau về chỗ để khám phá món quà nào.

**b.** **Mối quan hệ về số lượng:**

- Bác nông dân đã tặng chúng mình cái gì?

- Bây giờ chúng mình hãy hãy xếp 8 con lợn ra trước mặt.

- Cho trẻ đếm số lợn và lấy thẻ số xếp vào bên phải số táo.

- Các con hãy xếp cho cô 7 con mèo ra trước mặt, xếp tương ứng mỗi con lợn là 1 con mèo.

- Cho trẻ đếm số mèo và lấy thẻ số tương ứng đặt ra.

- Nhìn vào số nhóm lợn và nhóm mèo các con thấy số lượng 2 nhóm này như thế nào?

- Số nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy?

- Số nào ít hơn? Ít hơn là mấy?

- Để cho 2 nhóm táo và hoa có số lượng bằng nhau thì các con phải làm như thế nào?

**c. Thêm bớt trong phạm vi 8:**

**-**Cách 1:  bớt 1 đối tượng. Cô cho trẻ bớt 1 con mèo, đếm số lợn và so sánh số lượng của 2 nhóm

+ Số lợn và số mèo như thế nào với nhau? Đều bằng mấy.

+ Để biểu thị cho nhóm có 8 con lợn bằng thẻ số mấy?

+ Vậy 8 con lợn bớt 1 con lợn còn mấy con lợn Các con cùng nói 8 bớt 1 còn 7.

- 7 con mèo cô mua thêm 1 con mèo, cô có mấy con mèo?

 + Cho trẻ đếm số mèo.

+ Vậy 7 con mèo thêm 1 con mèo bằng mấy con mèo

+ Để biểu thị cho nhóm 8 con mèo, cô phải thay thẻ số 7 bằng thẻ số mấy? Vậy 7 thêm 1 bằng mấy? ( Cho trẻ nói to 6 thêm 1 bằng 7)

- Số táo và số hoa như thế nào với nhau?

-Cứ như vậy cô cho trẻ thêm bớt trong phạm vi 8 và tạo 2 nhóm bằng nhau có số lượng là 8

**\*HĐ 3: T/c : Chung sức.**

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội chơi đội 1 và đội 2. Trong trang trại mỗi đội có các chuồng nuôi các con vật hoặc vườn trồng các loại hoa, loại rau. Số lượng các con vật ở mỗi chuồng hoặc số lượng các loại rau, hoa đều chưa bằng 8. Nhiệm vụ của các đội là hãy bật qua 3 vòng thể dục lên thêm bớt sao cho các chuồng, vườn rau đó mỗi chuồng, mỗi vườn rau  chỉ có số lượng là 8. mỗi bạn lên chỉ được thêm hoặc bớt 1 con vật hoặc 1 loại rau rồi chạy về cuối hàng để bạn tiếp theo lên.

+ Thời gian cho2 đội là 1 bản nhạc. Kết thúc bản nhạc đội nào nuôi đủ mỗi chuồng 8 con vật hoặc mỗi vườn rau, vườn hoa có số lượng là 8 sẽ dành chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi.

**\* HĐ 5: Kết thúc:**

**-**Cô hỏi trẻ tên bài học.

**-** Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

**Đánh giá trẻ hàng ngày;**

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

*\* Biện pháp bổ trợ:*

Thứ 4 ngày 7 tháng 12 năm 2022

**-Tên hoạt động học: Làm quen với chữ cái i,t,c**

**-Thuộc lĩnh vực: PTNN**

**1.Mục đích-yêu cầu:**

\* Kiến thức  
- Trẻ nhận biết và phát âm đúng nhóm chữ  i, t, c

- Khuyến khích trẻ nhận ra nhóm chữ  i, t, c trong từ, tiếng trọn vẹn.

\* Kĩ năng

- Rèn kỹ năng phát âm đúng i, t, c.

- Trẻ  so sánh những đặc điểm giống và khác nhau giữa các chữ  i, t, c.

- Phát triển khả năng thính giác khi trẻlắng nghe âm, tìm tiếng có chứa âm i, t, c.

\* Thái độ

- Giáo dục  trẻ những thói quen, nền nếp học tập cần thiết.  
- Trẻ ham tìm hiểu chữ cái qua môi trường xung quanh

**2.Chuẩn bị:**

- Đồ dùng của cô:

+ Thẻ chữ i, t, c to   
+ Hoa chứa chữ cái i, t, c, chữ i.t.c cắt rỗng  
+ Tranh có bài thơ chứa nhóm chữ  i, t, c.

+  Bài đồng dao vè loài vật

+ Bài hát: chú khỉ con, đố bạn, chú voi con ở bản đôn, con chim vành khuyên

- Đồ dùng của trẻ:  
+ Thẻ chữ i, t, c cho trẻ.

**3. Tiến hành hoạt động:**

**\* Hoạt động 1: Gây hứng thú .**

- Cho trẻ hát bài: “Chú mèo con”.  
- Cô trò chuyện với trẻ:

+ Các con vừa hát bài gì?

+ Trong lời bài hát có nhắc đến con gì?

+ Con vật này sống ở đâu?

+ Ngoài những con vật này, các con còn biết động vật nào sống trong gia đình? (cô cho trẻ kể theo ý hiểu )

**\*Hoạt động 2: Làm quen chữ cái i, t, c.**

**\* Làm quen với chữ i :**

- Cô tạo dáng chú vịt và đố trẻ cô vừa làm con gì?

+ Các con nhìn xem cô có bức tranh gì đây?

+ Dưới tranh có từ: “ Con vịt con”.

- Cho lớp đọc từ dưới tranh( 1-2 lần).

- Cô ghép từ con voi bằng thẻ chữ dời cho chúng mình xem có giống với từ trong tranh không nhé.

- Cho trẻ nhận xét từ cô vừa ghép

- Cô cho trẻ đọc từ rời 1-2 lần.

- Cho trẻ lấy những chữ cái đã học và giơ lên đọc.

- Cô giới thiệu chữ cái mới “chữ i” cho trẻ tri giác chữ cái i bẳng thẻ chữ in rỗng

- Phân tích chữ i:

+ Các con thấy chữ “i” có đặc điểm gì?

+ Chữ “i” có nét gì?

=> Cô chốt lại: Chữ i gồm có 1 nét thẳng đứng và 1dấu chấm nhỏ trên đầu( cho trẻ nhắc lại 1 lần)

- Cô đọc mẫu và nêu cách phát âm.

- Cô cho lớp đọc 2-3 lần.

- Cô cho từng tổ, nhóm, cá nhân đọc ( cô sửa sai cho trẻ).

- Cả lớp đọc lại 1-2 lần.

**\* Mở rộng: Giới thiệu các kiểu chữ i.**

- Cô giới thiệu các kiểu chữ i ( viết hoa, in hoa,viết thường).

- Tuy khác nhau về đường nét, hình dáng nhưng tất cả những chữ này đều phát âm là chữ i.

- Cho cả lớp phát âm lại.

**\* Làm quen với chữ t.**

- Ai giỏi lên tìm cho cô thẻ chữ cái đứng ở vị trí thứ 6.

- Cô giới thiệu chữ cái mới “chữ t” cho trẻ tri giác chữ t in rỗng.

- Phân tích chữ t:

+ Các con thấy chữ t có đặc điểm gì?

+ Chữ t có những nét gì?

=> Chữ t gồm: 1 nét sổ thẳng và 1 nét gạch ngang phía trên

- Cô cho cả lớp nhắc lại 1 lần

- Cô đọc mẫu và nêu cách phát âm.

- Cô cho lớp đọc 2-3 lần.

- Cô cho từng tồ, nhóm, cá nhân phát âm( cô sửa sai cho trẻ)

- Cả lớp phát âm lại 1-2 lần.

**\* Mở rộng: Giới thiệu các kiểu chữ t.**

- Cô giới thiệu các kiểu chữ t ( viết hoa, in hoa, viết thường).

- Tuy khác nhau về đường nét, hình dáng nhưng tất cả những chữ này đều đọc là chữ t.

- Cho cả lớp phát âm lại.

**\* So sánh:**

**- Chữ i và chữ t.**

+ Các con thấy chữ i và chữ t có đặc điểm gì khác nhau?

+ Các con thấy chữ i và chữ t có đặc điểm gì giống nhau?

=> Cô chốt: Chữ i và chữ t có đặc điểm:

+ Khác nhau: ² Chữ i có 1 dấu chấm nhỏ trên đầu ² Chữ t có 1 nét gạch ngang phía trên

+ Giống nhau: Đều có 1 nét thẳng đứng.

**\* Làm quen với chữ c.**

- Cô giới thiệu chữ cái mới “chữ c” cho trẻ tri giác bẳng chữ in rỗng.

- Phân tích chữ c:

+ Các con thấy chữ c có đặc điểm gì?

+ Chữ c có nét gì?

=> Chữ c gồm: 1 nét cong hở phải

- Cô cho cả lớp nhắc lại.

- Cô đọc mẫu và nêu cách phát âm.

- Cô cho lớp đọc 2-3 lần.

- Cô cho từng tồ, nhóm, cá nhân đọc ( cô sửa sai cho trẻ)

- Cả lớp đọc lại 1-2 lần.

**\* Mở rộng: Giới thiệu các kiểu chữ c.**

- Cô giới thiệu các kiểu chữ c ( viết hoa, in hoa, viết thường).

- Tuy khác nhau về đường nét, hình dáng nhưng tất cả những chữ này đều phát âm là chữ c.

- Cho cả lớp phát âm lại.

***\* Hoạt động 3: Luyện tập củng cố***

**\* Trò chơi 1: Bánh xe chữ cái**

- Cách chơi: Bánh xe chữ cái( Trẻ lên bấm chuột cho bánh xe quay, mũi tên dừng lại ở chữ cái nào trẻ phải phát âm to chữ cái đó

**\* Trò chơi 2 : Thử tài của bé.**

- Để chơi được trò chơi này cô chia lớp mình thành 3 nhóm chúng mình vừa đi vừa hát bài hát “Chú mèo con” khi có hiệu lệnh “tạo hình tạo hình” chúng ta sẽ xếp thành chữ cái i, t, c theo nhóm của mình nhé nhóm 1 xếp chữ i, nhóm 2 chữ t và nhóm 3 chữ c

- Nhóm nào xếp được đẹp và đúng cô thưởng 1 con thú bông nhóm nào chưa xếp được cô yêu cầu cả nhóm phải nói to đặc điểm của chữ cái đó các con rõ chưa

**\* Trò chơi 3 : Nhanh tay nhanh mắt**

- Cô phát cho mỗi trẻ một rổ đồ chơi có thẻ chữ i, t, c và một số chữ đã học.

- Lần 1: Khi nghe cô phát âm chữ nào thì trẻ phải tìm đúng chữ cái đó giơ lên theo yêu cầu của cô. Mỗi lần chỉ được lấy một thẻ chữ. Ai lấy đúng được khen ai chưa đúng phải chọn lại.

- Lần 2 cô nói đặc điểm chữ trẻ chọn và phát âm chữ đó

**\* Kết thúc:**

- Nhận xét, tuyên dương trẻ .

**4.Hoạt động ngoài trời:**

**-Tên hoạt động:** Quá trình chế biến của cô cấp dưỡng

**-TCVĐ:** Thi xem tổ nào nhanh

**a) Mục đích yêu cầu**

-Trẻ biết được các hoạt động vo gạo, tra nước, rửa rau, thái thức ăn, tên món ăn trong ngày.....

-Rèn kĩ năng quan sát, phán đoán, ghi nhớ

-Trẻ tích cực hoạt động ngoài trời

**b) Chuẩn bị**: Đồ chơi phục vụ trò chơi, đồ chơi tự do

**c)Tiến hành:**

+ QS : Quá trình chế biến của cô cấp dưỡng

-Tổ chức cho trẻ xuống bếp

-Yêu cầu trẻ kể về những gì trẻ quan sát được

+ Để có bữa cơm ngon cho chúng mình ăn các cô cấp dưỡng làm những công việc gì? Còn con thì sao? Ai giỏi nữa nào?

-Cô khái quát lại và Giáo dục trẻ

+TCVĐ:Thi xem tổ nào nhanh (Cô nói cách chơi, luật chơi

Cho trẻ chơi 2 - 3 lần)

+ Chơi ở khu vực số 4

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

*\* Biện pháp bổ trợ:*

Thứ 5 ngày 8 tháng 12 năm 2022

**-Tên hoạt động học: Dạy múa “Hai chú cún con”**

**-Thuộc lĩnh vực: PTTM**

**1.Mục đích-yêu cầu:**

\* Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài hát*“*Hai chú cún con*”.*

- Trẻ thuộc lời bài hát, biết múa minh họa theo lời bài hát, biết thể hiện tình cảm của mình qua các động tác múa.

- Trẻ hưởng ứng, thích thú lắng nghe bài hát *“Gà gáy le te*”

- Trẻ chơi thành thạo trò chơi âm nhạc “ Nghe giai điệu đoán tên bài hát”

\*Kỹ năng:

- Dạy kỹ năng múa minh hoạ kết hợp với lời ca nhịp nhàng theo lời bài hát

- Kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định

- Rèn cho trẻ kỹ năng hát đúng lời ca, đúng giai điệu bài hát

- Kỹ năng cảm thụ âm nhạc, nhanh nhẹn qua trò chơi âm nhạc

\* Thái độ

- Trẻ yêu thích môn học, trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

- Giáo dục trẻ tình cảm yêu quý, kính trọng các chú bộ đội.

- Kĩ năng phát triển tai nghe âm nhạc

**2.Chuẩn bị**

+ Đồ dùng của cô:

- Loa máy, ti vi

- Nhạc đệm bài hát *“ Hai chú cún con*” ,*“Gà gáy le te*"

+ Đồ dùng của trẻ:

- Chỗ ngồi hợp lý, tâm thế thoải mái trước khi vào giờ học.

**3.Tiến hành hoạt động**

***\* Hoạt động 1: Bé làm nghệ sĩ múa***

- Cho trẻ nghe giai điệu 1 – 2 câu đầu bài hát “Hai chú cún con” và yêu cầu trẻ đoán tên bài hát.

+ Các con vừa nghe xong giai điệu của bài hát gì?

+ Bài hát “Hai chú cún con”  nhạc và lời của ai?

 - Cô bắt nhịp cho trẻ hát cùng cô 2 lần theo nhạc đệm

*\* Dạy vận động:*

- Bài hát này không chỉ hát hay mà còn vận động  rất đẹp nữa đấy. Vậy con có cách vận động gì nào? (Vổ tay theo phách, vổ theo tiết tấu, múa).

- Cô giới thiệu vận động múa.

- Cô hát + Múa mẫu cho trẻ xem:

- Cô hát múa lần 1 cho cả lớp cùng xem.

+ Cô vừa múa cho lớp minh xem bài hát gì?

- Cô hát múa lần 2.

- Tổ chức cho trẻ hát múa cùng cô 2-3 lần: đứng thành vòng tròn,vòng trong vòng ngoài, cả lớp.

- Tổ chức cho trẻ hát múa theo hình thức tổ - nhóm –, cặp đôi, cá nhân

- Cô chú ý sữa sai cho trẻ

+ Các con vừa hát múa bài hát gì?

+ Do ai sáng tác?

***\* Hoạt động 2: Nghe hát: “ Gà gáy le te”***

- Cô giới thiệu bài hát: “Gà gáy le te”

- Cô hát cho trẻ nghe 2 lần:

+ Lần 1: Cô hát theo nhạc đệm

+ Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? Do ai sáng tác?

+ Lần 2: Cô mỡ nhạc ca sĩ hát cho trẻ hưởng ứng theo.

***\*Hoạt động 3: Trò chơi âm nhạc “ Nghe giai điệu đoán tên bài hát”***

- Cô giới thiệu tên trò chơi và yêu cầu trẻ nhắc cách chơi, luật chơi của trò chơi

- Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi trước khi cho trẻ chơi:

+ Cách chơi: Cô có bốn ô cửa 1,2,3,4, sau những  ô cửa là một hình ảnh, để biết đó là hình ảnh gì thì các con sẽ chọn ô cửa , lắng nghe giai điệu của bài hát và đoán tên bài hát.

+ Luật chơi: Nếu đội nào giành quyền trả lời và đoàn đúng thì ô cửa được mỡ ra.Các con hiểu cách chơi, luật chơi chưa nào.

- Tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ

- Tổ chức cho trẻ thực hiện vận động múa lại bài hát “chú bộ đội”

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

*\* Biện pháp bổ trợ:*

Thứ 6 ngày 9 tháng 12 năm 2022

**-Tên hoạt động học: Tìm hiểu về con vật nuôi trong gia đình**

**-Thuộc lĩnh vực: PTNT-KPKH**

**1.Mục đích-yêu cầu**

*\* Kiến thức:*

**-**Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm, hình dáng, tập tính, thức ăn và môi trường sống của một số con vật nuôi trong gia đình (Con gà, con vịt, con chó, con mèo,...)

- Trẻ biết được ích lợi của các con vật.

*\* Kỹ năng:*

- So sánh được các đặc điểm khác nhau và giống nhau giữa các con vật.

*\* Thái độ:*

- Trẻ yêu quý và biết cách chăm sóc bảo vệ chúng.

**2.Chuẩn bị**

- Đồ dùng của cô: Giáo án điện tử có các hình ảnh về các động vật sống trong gia đình, nhạc một số bài hát về chủ đề gia đình.

- Đồ dùng của cháu: Lô tô các con vật nuôi trong gia đình (Con gà, con vịt, con chó, con mèo, con trâu, con bò...)

- Tranh ảnh có các con vật nuôi trong gia đình.

- Hai ngôi nhà có hình các con vật.

**3.Tiến hành hoạt động**

***\* Ổn định, gây hứng thú:***

Các con ơi! hôm nay lớp mình rất vinh dự vì có các cô giáo về dự giờ đấy, chúng mình cùng vỗ tay chào đón các cô nào! chúng mình hãy thi đua nhau học thật giỏi để chào đón các cô và để chúc mừng các chú bộ đội nhân ngày tết 22/12 của các chú bộ đội nhé!

- Cho trẻ hát và vận động theo bài “Một con vịt”.

- Chúng mình vừa hát bài hát gì?

- Con vịt sống ở đâu?

- Trong gia đình các con còn có những con vật nào nữa?

- Để biết những con vật này sống trong gia đình như thế nào hôm nay chúng mình cùng nhau tìm hiểu và khám phá nhé.

***\* Hoạt động 1****:****Làm quen với một số con vật sống trong gia đình.***

- Cô mở tiếng kêu của gà trống cho trẻ nghe

*+  ò...ó...o...o...o* Đố cả lớp biết đó là tiếng gáy của con gì? (Con gà trống)

- Ngoài con gà trống ra còn có rất nhiều con vật sống trong gia đình nữa đấy!

- Cô chiếu hình ảnh của một số con vật sống trong gia đình cho trẻ quan sát

- Cô cho trẻ lên chỉ con vật mà mình thích. Trẻ chỉ đến đâu cô cho trẻ tìm hiểu đến đó, Ví dụ:

**+ Trẻ chọn con gà trống:**

+ Con gì đây?

+ Con có nhận xét gì về con gà trống? (Cô gợi hỏi co trẻ trả lời)

+ Con gà trống có những bộ phận nào? (Đầu, mình, đuôi, chân, mỏ,…)

+ Con gà có mấy cái chân? Chân gà như thế nào? (Không có màng)

+ Gà thường kiếm ăn ở đâu? (Trên cạn)

+ Chúng mình có biết con gà thường đứng ở đâu để gáy không?

+ Gà thường ăn gì?

+ Ngoài con gà trống ra còn có con gà gì nữa?

+ Vậy con gà mái cho ta cái gì? (Thực phẩm như: Thịt trứng)

- Tương tự cho trẻ lên chọn con vật mình thích khác (Chó, mèo, vịt, trâu, bò,…)

- Vậy các con có biết những con vật có 2 chân, có mỏ, đẻ trứng thuộc nhóm gì không?

- Vậy những con vật có 4 chân, đẻ con thuộc nhóm gì?

- Cô khái quát lại cho trẻ nhớ.

- Cô lần lượt cho các con vật biến mất để lại con gà và con vịt.

***\* Hoạt động 2: So sánh***

***- So sánh con gà và con vịt***

***-***Khác nhau: Chân vịt có màng, bơi được dưới nước, chân gà không có màng, không bơi được dưới nước.

- Giống  nhau: Con gà và con vịt đều là động vật được nuôi ở trong gia đình, đều là động vật đẻ trứng, có 2 chân, 2 cánh, được gọi chung là gia cầm.

***- So sánh con lợn và con trâu.***

***-***Khác nhau: Lợn ăn cám, cung cấp thực phẩm cho con người. Trâu ăn cỏ, giúp các bác nông dân cày bừa.

- Giống  nhau: Lợn và trâu đều được nuôi trong gia đình, đều có 4 chân, đẻ con và được gọi chung là gia súc.

***- So sánh con bò và con gà***

***-***Khác nhau: Gà là gia cầm, đẻ trứng, có 2 chân, có cánh. Bò là gia súc, đẻ con, có 4 chân.

- Giống  nhau: Con gà và con bò đều là động vật được nuôi ở trong gia đình, đều cung cấp thực phẩm cho con người.

\* GD: Các con phải làm gì để chăm sóc và bảo vệ các con vật đó? (Phải giúp bố mẹ cho chúng ăn hàng ngày vì những con vật ấy cho mình thức ăn có giá trị dinh dưỡng cao, để các con cao lớn hơn, thông minh hơn nên các con phải biết yêu quý, chăm sóc các loại động vật trong gia đình (Cho ăn uống đầy đủ, tiêm phòng, vệ sinh chuồng trại, sau khi tiếp xúc với vật nuôi phải rửa tay bằng xà phòng,..)

***\*  Hoạt động 3: Trò chơi luyện tập “Ai nhanh hơn?”***

- Giới thiệu trò chơi

- Phát lô tô các con vật cho trẻ

- Cho trẻ phân nhóm theo yêu cầu của cô.

***+ Trò chơi: “Về đúng chuồng”***

- Cho trẻ giữ lại 1 lô tô mà trẻ yêu thích nhất.

- Cô có 2 chuồng có hình ảnh của 2 loại động vật nuôi (Gia súc, gia cầm). Trong tay trẻ đã giữ lại một lô tô hình ảnh con vật tương ứng với 2 loài vật ở 2 chuồng. Trẻ  đi vòng tròn vừa đi vừa hát theo lời bài hát: “***Gà trống, mèo con và cún con***” khi kết thúc bài hát nghe hiệu lệnh của cô hô “***tìm về đúng chuồng***”. Bạn nào có lô tô hình ảnh tương ứng với hình ảnh ở chuồng nào  thì phải về đúng chuồng đó. Nếu bạn nào về chuồng sai bạn đó phải nhảy lò cò xung quanh lớp.

- Lần 2 cho trẻ đổi lô tô

- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.

- Cô kiểm tra kết quả chơi, khen ngợi, động viên trẻ.

+ Trò chơi “Tìm con vật khác nhóm”

- Cô chiếu hình ảnh các con vật sống trong gia đình theo từng nhóm, yêu cầu trẻ tìm ra con vật theo yêu cầu của cô rồi kích chuột vào con vật đó và kiểm tra kết quả.

+ Câu 1: Hãy chỉ ra con vật khác nhóm với tất cả các con còn lại:

+ Câu 2: Con hãy kích chuột vào các con vật thuộc nhóm gia súc?

+ Câu 3: Các con hãy kích chuột vào các con vật thuộc nhóm gia cầm?

+ Câu 4: Hãy chỉ ra con vật khác nhóm với tất cả các con vật sau:

**\*  Kết thúc:**

-Cô nhận xét , tuyên dương trẻ.

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

*\* Biện pháp bổ trợ:*

**TTTCM DUYỆT PHTCM DUYỆT**

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

VII. KẾ HOẠCH CHI TIẾT NHÁNH 2: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG

Thứ 2 ngày 12 tháng 12 năm 2022

**-Tên hoạt động học: Số 8 tiết 3**

**-Thuộc lĩnh vực: PTNT**

**1.Mục đích-yêu cầu:**

**\*Kiến thức:**

- Trẻ biết cách thực hiện tách- gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau.

- Biết đếm số lượng và nói và nêu kết quả.

- Chọn và gắn thẻ số tương ứng với số lượng mỗi nhóm.

- Trẻ biết có 4 cách tách ,gộp nhóm có 7 đối tượng thành 2 phần: (1-7),(2-6và

(3-5),(4-4)

- Trẻ biết tên và cách chơi các trò chơi: Ai thông minh, Ai nhanh hơn.

***\* Kỹ năng:***

- Rèn kỹ năng xếp đối tượng thành nhóm, kỹ năng tách, gộp nhóm đối tượng.

- Rèn kỹ năng đếm số lượng và nêu kết quả đếm.

- Trẻ biết đếm và diễn đạt cách tách, trả lời câu hỏi rõ ràng, mạch lạc

***\* Thái độ:***

- Trẻ tích cực tham gia các hoạt động.

**2. Chuẩn bị:**

**-**Máy tính, máy chiếu, bài giảng điện tử.

- Đồ dùng đồ chơi trong lớp có số lượng là 8

- Thẻ số từ số 1-8.

- Đồ dùng của trẻ: rổ đựng 8 cà rốt. 8 con thỏ

- 3Tranh vẽ hình ảnh rau ăn lá trẻ có số lượng 8, 3bút dạ, thẻ số1-8.

- 3 khu vườn có găn chấm tròn , các thẻ chấm tròn cho trẻ.

**3. Cách tiến hành:**

**\* Hoạt đông 1: Ôn đếm các nhóm có số lượng trong phạm vi 8.**

+TC: Thi ai nhanh

- Chia trẻ làm 3 nhóm chọn các loại rau ,quả theo yêu cầu có sl là 8

- Đội hoa hồng: chọn 8 rau ăn lá

- Đội hoa sen : chọn 8 rau ăn quả

- Đội hoa cúc chọn 8 rau ăn củ

- Cho trẻ kiểm tra kết quả, đếm và nhận xét chủng loại theo yêu cầu chọn thể số tương ứng vơí nhóm đồ dùng chọn được.

**\* Hoạt động 2:.Tách .gộp trong phạm vi 8**

- Các bạn ơi ! hôm nay cô thấy các đội chơi rất giỏi cô tặng tặng cho mỗi bạn 1món quà đấy ,chúng mình cùng nhận quà về chỗ của mình nào.

( hát bài “điều kì diệu” về chỗ ngồi)

- Cô có rất nhiều con thỏ chúng mình cùng đếm xem cô có mấy con thỏ nào(1....8).Để biểu thị cho nhóm con thỏ chúng mình dùng thẻ số mấy.(số 8)

- Cô thấy các con cũng có rất nhiều con thỏ giống cô , chúng mình cùng xếp tất cả số con thỏ ra thành 1 hàng ngang từ trái qua phải giống như cô nhé.

- Chúng mình đếm xem có bao nhiêu con thỏ nào (1....8) con thỏ tương ứng với số mấy, chọn thẻ số 8.

**\*Tách theo ý thích**

**-** Con hãy tách 8 con thỏ ra làm 2 phần theo ý thích của mình nào.sau đó chọn thẻ số tương ứng vơi mỗi phần mà mình vừa tách được.

- Con đã tách 8con thỏ thành 2 nhóm ntn?: (1-7)

+ Bạn A tách 8bcon thỏ ra làm 2 nhóm là 1 và 7

+ Có bạn nào có cách tách giống bạn A.

- Bạn nào có cách tách khác?

+ Bạn B có cách tách như thế nảo? (2-6)

+ Ai có cách tách 1 phần là 2, 1 phần là 5giống bạn B?

+Ai có cách tách khác các bạn nữa

-Bạn C có cách tách ntn? Con tách 3-5.

+Ai có cách tách giống bạn C

-Bạn E có cách tách ntn? Con tách 4-4.

+Như vậy có mấy 4 cách tách 8 con thỏ ra làm 2 phần? là những cách nào? ( cho 3-4 trẻ nhắc lại các cách tách và kết quả của từng cách)

+ Bạn nào có cách tách 1-7 chúng mình hãy gộp 2 nhóm lại xem có mấy củ cà rốt nhé.

- Tiếp theo cho từng cách gộp lại và nêu kết quả

+ Khi gộp 2 nhóm của các cách mà con vừa tách được lại thì số lượng có thay đổi không? Và đều bằng mấy?

+ Như vậy 4 cách tách thì chúng ta cũng có 4 cách gộp thành nhóm có số lượng bằng 8 ? là những cách nào? cho trẻ nhắc lại các cách vừa gộp.

- KĐ: Vậy là từ *8 con thỏ* các con đã tách ra làm 2 nhóm nhỏ với 4 cách khác nhau: 1-7; 2-6..3-5, .4-4

- Và khi gộp 2 nhóm nhỏ này lại với nhau thì chúng ta cũng có 4 cách gộp (1gộp 7 , 2 gộp 6 và 3 gộp 5, 4 gộp 4 ) sẽ được số lượng ban đầu là 8.

**\*Tách, gộp theo yêu cầu:**

- Các con hãy đếm lại xem mình có con thỏ và đặt số

- Cô nhờ các bạn tách 1 phần là 1 con thỏ , phần lại là mấy con thỏ

- Đếm nhóm 1, đặt số, Đếm nhóm 2: (1..7) đặt số.

- Như vậy 8 con thỏ  tách ra làm 2 phần một phần có 1 phần kia có 7.

- Để có số lượng như ban đầu thì con phải làm ntn?(gộp 1 và 7)

- Trẻ gộp và đếm đặt số

KĐ: Như vậy 1 con thỏ  gộp 7 con thỏ bằng 8 con thỏ  (trẻ: 1 gộp 7 bằng 8)

- Cất nhóm con thỏ  và đếm 1..8

mình vừa tách 8 đối tượng thành 2 phần có mấy cách? ( trẻ nhắc 4 cách tách)

-Cứ như vậy cô cho trẻ tách gộp trong phạm vi 8

+Cho trẻ nhắc lại 3 cách gộp

**KĐ: Trên máy (3 cách tách)**

+ Cách 1: 7-1 hoặc 1-7

+ Cách 2: 6-2 hoặc 2-6

+ Cách 3 : 5 và 3 hoặc 5-3

+Cách 4: 4 và 4

- Từ 4 cách tách đó sẽ có 4 cách gộp để được số lượng ban đầu là 8 đó là

**\*Hoạt động 3: Củng cố - Luyện tập:**

**\* Trò chơi 1: Ai thông minh**

**- Cách chơi:**Để chơi được trò chơi này chúng ta phải chia ra làm 3 đội, mỗi đội sẽ được tặng 1 bức tranh, trong tranh có hình ảnh rau ăn lá đều có số lượng là 8, nhiệm vụ của đội chơi là dùng bút khoanh tròn số rau này ra làm 2 nhóm, theo 4 cách mà chúng ta vừa được học, sau đó tìm số tương ứng cho mỗi nhóm nối số tương ứng với mỗi nhóm vừa tách được.

- Thời gian cho trò chơi này được tính bàn 1 bản nhạc

**\* Trò chơi 3: Tìm về đúng khu vườn**

- Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi:

\_ Cô chia cho mỗi trẻ 1 thẻ chấm tròn bất kì và vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh tìm vườn trẻ phải tìm về vườn mà có số thẻ chấm tròn trên vườn gộp với số chấm tròn trên thẻ của trẻ = 8, nếu trẻ nào không tìm đúng phải nhảy lò cò.

**Kết thúc:**Hát vận động bài: Tía má em.

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

*\* Biện pháp bổ trợ:*

Thứ 3 ngày 13 tháng 12 năm 2022

**-Tên hoạt động học: Dạy hát: Chú voi co ở bản đôn**

**-Thuộc lĩnh vực: PTTM**

**1.Mục đích-yêu cầu;**

*\*Kiến thức:*

- Trẻ chú ý nghe, nhớ giai điệu bài hát, thể hiện được bài hát và biết phối hợp cùng các bạn trong việc thể hiện bài hát.

- Trẻ hứng thú tham gia biểu diễn văn nghệ.

*\*Kĩ năng:*

- Trẻ có kỹ năng nghe, hát tự nhiên theo giai điệu bài hát.

- Phát triển óc sáng tạo của trẻ.

*\*Giáo dục:*

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật gần gũi.

**2.Chuẩn bị:**

- Nhạc các bài hát *“chú voi con ở bản đôn”.*

-Dụng cụ âm nhạc (trống,phách,thanh la,đàn,xắc xô...), mũ âm nhạc.

-Máy tính, đàn.

**3. Tiến hành các hoạt động**

***\*Hoạt động 1:Âm thanh của con gì?***

Cô giới thiệu tên trò chơi.

Cách chơi: Trẻ nghe tiếng kêu con vật và đoán tên con vật đó.

Cô cho trẻ hát bài hát tương ứng với con vật trẻ đoán.

***\*Hoạt động 2: Dạy hát: chú voi con ở bản đôn***

Cô giới thiệu tên bài hát,tác giả

Cô hát lần 1:kết hợp với ánh mắt cử chỉ điệu bộ

+Cô vừa hát bài gì? Do nhạc sĩ nào sáng tác?

Cô hát lần 2: kết hợp với đàn

Cô mời 2-3 trẻ hát cùng cô với đàn.( cô quan sát sửa sai cho trẻ)

Cô cho cả lớp hát 2-3 lần với đàn.( cô quan sát sửa sai cho trẻ)

-Thi đua tổ, nhóm:

- Mời 3 tổ hát

- Mời nhóm bạn trai hát, nhóm bạn gái hát,cá nhân trẻ hát.

- Chú ý sửa sai cho trẻ sau mỗi lần hát.

- Cả lớp hát lại một lần.

-Cho trẻ đội mũ con chó,con mèo và hát .

=> Giáo dục trẻ yêu quý, chăm sóc và bảo vệ các con vật nuôi trong gia đình.

***\*Hoạt động 3: Nghe hát “Đố bạn biết”***

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả

- Cô hát lần 1 ( Ngồi hát)

- Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? Do ai sáng tác?

- Cô hát lần 2:Có làm động tác minh hoạ

- Trẻ hưởng ứng cùng cô

\*Kết thúc: Cô và trẻ hát lại bài “*chú voi con ở bản đôn”*và ra sân chơi.

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

*\* Biện pháp bổ trợ:*

Thứ 4 ngày 14 tháng 12 năm 2022

-Tên hoạt động: VĐCB: Chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh

**-Thuộc lĩnh vực: PTTC**

**1.Mục đích-yêu cầu:**

**\*Kiến thức:**

-Trẻ biết đi chạy đổi hướng theo hiệu lệnh của cô.

**\* Kỹ năng**

-Phát triển cơ chân, khả năng định hướng. Rèn luyện sức bền, sự nhanh nhẹn cho trẻ.

**\* Thái độ**

-Giáo dục trẻ biết nghe hiệu lệnh của cô, giữ trật tự trong giờ học.

**2. Chuẩn bị:**

- Sân bằng phẳng, rộng rãi, sạch sẽ.

- 2 vạch xuất phát, xắc xô.

**3. Tiến hành tổ chức hoạt động:**

***\* Hoạt động1: Gây hứng thú***

- Cô dẫn trẻ xuống sân và trò chuyện cùng trẻ:

+ Muốn cho cơ thể khỏe mạnh chúng ta phải làm gì? Để làm được mọi việc trước hết cần có đôi tay dẻo dai và đôi chân khỏe mạnh. Vậy chúng ta phải làm gì?

***\* Hoạt động 2: Khởi động.***

- Cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp bài hát “đố bạn” để phối hợp đi chạy và đổi các kiểu chân, chạy nhanh, chạy chậm. Về 3 hàng ngang tập bài tập PTC.

***\* Hoạt động 3:******Trọng động***

*-BTPTC*: Mỗi ĐT tập 3l x 8n, riêng ĐT tay, chân tập 4l x 8n.

- Động tác tay: Giơ hai tay song song trước mặt sau đó về tư thế chuẩn bị và đổi hai tay song song trên đầu.

- Động tác chân: Hai tay chống hông, chân phải co cao đầu gối. Hạ chân phải xuống, đứng thẳng. Chân trái co cao đầu gối, hạ chân trái xuống đứng thẳng.

- Động tác lưng: Hai tay chống hông, nghiêng người sang phải, trở về tư thế ban đầu, nghiêng người sang trái, trở về tư thế ban đầu.

- Động tác bật: Bật tách chụm chân.

-ĐTNM: Động tác chân

***\* VĐCB: Đi thay đổi hướng theo hiệu lệnh***

- Cô giới thiệu vận động

- Cô tập mẫu lần 1 không phân tích động tác

- Hỏi trẻ tên vận động?

- Lần 2 cô làm mẫu kết hợp phân tích động tác: Khi có hiệu lệnh cô đi về phía trước sau đó cô nghe hiệu lệnh của người chỉ huy và đi, chạy và đổi hướng theo hiệu lệnh của cô chỉ huy đấy.

- Cho hai trẻ lên làm thử, sau đó cho trẻ lần lượt lên thực hiện.

- Cô chú ý bao quát và sửa sai cho trẻ. Sau khi trẻ thực hiện hết, cô cho hai tổ thi đua xem tổ nào khéo léo hơn.

- Trẻ thực hiện xong cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

- Hỏi lại trẻ tên vận động?

*\* TCVĐ: cây cao cây thấp*

- Cô cùng trẻ nêu cách chơi, cách chơi và cho trẻ chơi 4 - 5 lần.

***\* Hoạt động 4: Hồi tĩnh***:

- Cô cho trẻ làm những chú chim bay nhẹ nhàng xung quanh sân trường 1 - 2 vòng.

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

*\* Biện pháp bổ trợ:*

Thứ 5 ngày 15 tháng 12 năm 2022

**-Tên hoạt động học: Dạy trẻ đóng kịch “Cáo thỏ và gà trống”**

**-Thuộc lĩnh vực: PTNN**

**1.Mục đích-yêu cầu:**

\*Kiến thức

-Giúp trẻ hiểu sâu sắc nội dung truyện và biết đánh giá từng nhân vật

-Biết đóng kịch và thay đổi giọng điệu từng nhân vật

\*Kỹ năng

-Trẻ nói trọn câu và trả lời được câu hỏi

-Phát triển trí nhớ và khả năng tư duy của trẻ

\*Thái độ

-Giáo dục trẻ biết yêu thương và giúp đỡ bạn bè

**2.Chuẩn bị**

-Máy tính, nhạc

-Mũ các nhân vật, cây, nhà thỏ

**3.Tiến hành hoạt động**

***\*Hoạt động 1: Lắng nghe***

-Lắng nghe! Lắng nghe!

-Các con nghe xem câu nói này là của ai? Trong câu chuyện nào?

“Cúc cù cu cu ….”

***\*Hoạt động 2: Nội dung***

-Cô kể chuyện

+Cô kể lần 1 kết hợp tranh minh họa

+Hỏi trẻ tên truyện?

+Giảng nội dung câu chuyện

-Đàm thoại

+Vì sao Thỏ ngồi dưới gốc cây khóc?

+Bầy Chó đã đến an ủi Thỏ như thế nào?

+Thỏ trả lời ra sao?

+Giọng Thỏ như thế nào?

+Giọng cáo như thế nào?

+Bầy Chó có đuổi được Cáo không?

+Gấu có đuổi được Cáo không?

+Gà trống đã nói gì với Thỏ?

+Gà trống nói như thế nào khi đến gặp Thỏ? Giọng của Gà trống như thế nào?

+Qua câu chuyện này con thích nhân vật nào?Vì sao?

=>Giáo dục trẻ

-Cô dạy trẻ đóng kịch

+Trong câu chuyện ai dũng cảm nhất? Các con có muốn đóng vai các nhân vật không?

+Cô cho trẻ đóng theo nhóm

+Cho trẻ nhận vai chơi

+Cho trẻ đóng kịch

+Tổ, nhóm thi đua nhau.

+Cô giới thiệu các nhân vật

+Trẻ đóng kịch

***\*Hoạt động 3: Kết thúc***

-Cho trẻ hát “ trời nắng, trời mưa”

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

*\* Biện pháp bổ trợ:*

Thứ 6 ngày 16 tháng 12 năm 2022

**-Tên hoạt động học: Vẽ con vật sống trong rừng**

**-Thuộc lĩnh vực: PTTM**

**1. Mục đích yêu cầu:**

***\* Kiến thức***

- Trẻ biết phối hợp các nét cong, thẳng xiên….sử dụng màu sắc theo ý thích để tạo ra bức tranh

- Rèn cho trẻ cách cầm bút, kỹ năng vẽ, tô màu.

***\* Thái độ***

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn, yêu quí các con vật

**2.Chuẩn bị**

    ***Chuẩn bị của cô:***

+ 2 tranh vẽ mẫu con voi, con hươu, 1 bức tranh vẽ nhiều con vật sống trong rừng

+ Giá treo tranh, bàn ghế cho trẻ, que chỉ, bảng, đàn.

***Chuẩn bị của trẻ:***

+ giấy vẽ, sáp màu.

**3.Tổ chức hoạt động*.***

***\* Hoạt động 1.* *Ổn định tổ chức gây hứng thú***

- Cô gọi trẻ xúm xít quanh cô và trò chuyện về các con vật sống trong rừng

- Hôm nay chúng mình cùng vẽ các con vật sống trong rừng.

**Quan sát, đàm thoại tranh.**

- Để vẽ được những bức tranh đẹp, chúng mình cùng quan sát xem cô có bức tranh gì nhé.

***Quan sát tranh 1***

- Bức tranh  vẽ gì đây?(Vẽ con Voi)

- Các con có nhận xét gì về bức tranh: Đặc điểm, màu sắc, bố cục bức tranh như thế nào?(1 - 2 trẻ nhận xét)

- Cô cho trẻ trò chuyện đàm thoại về bức tranh

***Quan sát tranh 2***

- Cô  treo tranh 2 hỏi trẻ bức tranh vẽ gì?(Vẽ con Hươu)

- Con có nhận xét gì về bức tranh: Đặc điểm, màu sắc, cách bố cục bức tranh như thế nào?

=> Cô củng cố lại màu sắc, bố cục tranh

***Quan sát tranh 3:*** Cô cho trẻ quan sát và đàm thoại về bức tranh

***Cho trẻ nêu ý tưởng của trẻ***

- Con thích vẽ gì?

- Con vẽ như thế nào?

- Vẽ xong con phải làm gì?(Tô màu)

***\* Hoạt động 2:Trẻ thực hiện***

- Cô hỏi trẻ cách cầm bút, tư thế ngồi.(Ngồi ngay ngắn)

- Trẻ vẽ  cô  bao quát lớp động viên khuyến khích trẻ, gợi ý hướng dẫn để trẻ vẽ nhiều loại hoa và tô màu.

***\* Hoạt động 3: Trưng bầy sản phẩm*.**

- Cho trẻ dừng tay làm một số động tác thể dục: Cô “ Dừng tay dừng tay thể dục thế này là hết mệt mỏi.”(Trẻ co duỗi 2 tay đọc cùng cô)

- Cho trẻ trưng bày tranh lên giá.

- Cô hỏi trẻ vừa vẽ gì?

- Cô khen chung cả lớp.(Lắng nghe)

- Mời một vài trẻ lên nhận xét bài bạn, bài mình trẻ nêu được vì sao thích.

- Cô  củng cố nhận xét lại bài làm được và bài cần cố gắng và giáo dục trẻ giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn, yêu quí các con vật

***Kết thúc:*** - Cho trẻ hát “ Chú voi con” và ra chơi.

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

*\* Biện pháp bổ trợ:*

**TTTCM DUYỆT PHTCM DUYỆT**

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

VIII. KẾ HOẠCH CHI TIẾT NHÁNH : ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC

Thứ 2 ngày 19 tháng 12 năm 2022

**-Tên hoạt động học: Chạy và vượt qua 2-3 chướng ngại vật**

**-Thuộc lĩnh vực: PTTC**

**1.Mục đích –yêu cầu:**

**\* Kiến thức**

- Trẻ biết cách vừa chạy vừa nhảy lên cao khi gặp chướng ngại vật

- Thực hiện được vận động phối hợp chạy và nhảy qua vật cản.

**\* Kỹ năng**

- Có kĩ năng tung và bắt bóng, phát triển cơ ngón tay.

- Biết đi chạy các thế theo hiệu lệnh linh hoạt

**\* Thái độ**

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động và trò chơi

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn bảo vệ sức khỏe, giữ gìn vệ sinh cá nhân.

**2. Chuẩn bị**

- Sân thể dục bằng phẳng

- 6 khối hộp nhỏ cao khoảng 10cm, đặt cách nhau 2m

- 15 - 20 quả bóng bay to đã thổi

**3. Tiến hành**

**\*Hoạt động 1: Khởi động**

- Cho trẻ đi thành vòng tròn đi các kiểu theo hiệu  lệnh của cô: đi thường, đi mũi chân, đi thường, đi gót chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường chuyển đội hình thành 2 hàng dọc điểm số tách 4 hàng ngang.

***\*Hoạt động 2: Trọng động***

**+Bài tập phát triển chung**

- Động tác tay: Tay đưa ra phía trước lên cao (2L \* 8N)

- Động tác bụng lườn: Nghiêng người sang hai bên (2L \* 8N)

- Động tác chân: Bước khuỵu 1 chân ra trước (2L \* 8N)

- Động tác bật: Bật nhảy lên cao.

Chuyển đội hình thành 2 hàng đối diện nhau .

**+Vận động cơ bản: "Chạy và vượt qua chướng ngại vật".**

- Để có một cơ thể khỏe mạnh phát triển cân đối cô con mình cùng tâp luyện bài thể dục "Chạy vượt qua chướng ngại vật".

+ Cô làm mẫu

- Cô làm mẫu lần 1: Không phân tích

- Cô làm mẫu lần 2: Phân tích động tác.

TTCB: Cô đứng trước vạch chuẩn đứng chân trước chân sau, người hơi cúi về phía trước, hai bàn tay nắm hờ để một tay ra trước tay sau, mắt nhìn thẳng về phía trước. Khi có hiệu lệnh cô chạy nhanh tiến thẳng về phía trước khi gặp chướng ngại vật cô nhảy cao lên vượt qua chướng ngại vật và cô chạy tiếp khi gặp chướng ngại vật tiếp theo cô cũng nhảy lên vượt qua, cô cứ chạy như vậy cho đến khi hết các chướng ngại vật  rồi cô về cuối hàng đứng.

- Lần 3: Cô cho 1 -2 trẻ khá lên tập lại cho cả lớp quan sát

- Lần 4: Trẻ thực hiện (lần lượt, liên tiếp, thi đua) Cô bao quát chung, chú ý sửa sai cho trẻ, động viên trẻ kịp thời.

- Cho trẻ nói lại tên vận động.

**+Trò chơi vận động: Bỏ lá**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi

+ Cách chơi: Cô cho trẻ ngồi thành vòng tròn, cô chỉ định 1 trẻ sẽ chạy xung quanh vòng tròn, tay cầm cành lá và sẽ đặt sau lưng 1 bạn bất kì. Một bạn khác đội mũ chóp kín che mắt sẽ đi tìm lá. Cô quy định: "Khi nào cả lớp hát nhỏ, bạn đội mũ đi tìm lá. Khi cả lớp hát to, nơi đó có giấu lá, bạn đội mũ đứng lại để tìm lá. Nếu bạn chưa tìm được, cả lớp tiếp tục hát nhỏ cho đến khi bạn đến chỗ có giấu lá, cả lớp lại hát to".

+ Luật chơi: Nếu bạn đội mũ chop không tìm được bạn giấu lá sẽ phải nhảy lò cò 1 vòng.

- Tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần.

***\*Hoạt động 3: Hồi tĩnh***

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng một hai vòng quanh sân.

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

*\* Biện pháp bổ trợ:*

Thứ 3 ngày 20 tháng 12 năm 2022

**-Tên hoạt động học: Cắt dán con cá**

**-Thuộc lĩnh vực: PTTM**

**1.Mục đích-yêu cầu:**

\*Kiến thức:

- Trẻ biết các bộ phận của con cá.

- Trẻ biết cách cầm kéo để cắt các hình vuông theo đường chéo để tạo thành các hình tam giác, sắp xếp và dán các hình tam giác để tạo thành hình con cá.

\* Kỹ năng:

- Rèn luyện khả năng khéo léo của đôi bàn tay và các ngón tay.

- Phát triển khả năng quan sát và rèn sự khéo léo khi phết hồ, dán hình.

\*Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Trẻ biết giữ gìn sản phẩm do mình và các bạn tạo ra.

**2. Chuẩn bị**

- Của cô: Giáo án, tranh mẫu, kéo, giấy màu, keo dán, giấy lau tay.

- Của trẻ: giấy màu, kéo, keo dán, giấy lau tay.

- Bàn ghế đủ cho trẻ.

**3.Tiến hành hoạt động**

***\*Hoạt động 1. Ổn định tổ chức – Gây hứng thú:***

- Cô và trẻ hát: Cá vàng bơi

- Các con vừa hát bài gì?

- Bài hát nói về con vật nào?

- Vậy hôm nay cô và các con sẽ cùng nhau cắt dán con cá thật đẹp để chúng mình treo lên góc chủ đề nhé!

**\*Hoạt động 2: Quan sát tranh mẫu**

- Cô đưa tranh con cá hỏi trẻ:

+ Cô có bức tranh gì đây?

+ Con cá có màu gì?

+ Tranh con cá được cô làm như thế nào?

+ Cô cắt những hình gì để tạo thành hình con cá?

+ Cô dán hình con cá như thế nào?

Bây giờ chúng mình có muốn cắt dán được hình con cá như của cô không? Chúng mình hãy quan sát cô làm mẫu trước nhé.

+Cô làm mẫu:

- Để cắt dán được con cá, trước tiên cô chuẩn bị 3 tờ giấy hình vuông có kích cỡ to nhỏ khác nhau. Trước tiên cô gấp chéo lần lượt các tờ giấy hình vuông, sau đó cô cắt đôi các tờ giấy theo đường chéo để được các hình tam giác. Bây giờ cô sẽ dán các hình tam giác để tạo thành con cá nhé, đầu tiên cô xếp hình con cá lên bức tranh nền, sao cho cân đối, sau đó cô nhấc từng hình lên, cô phết hồ lên mặt sau của các tờ giấy hình tam giác, rồi cô dán vào chỗ định sẵn. Cuối cùng cô đặt 1 tờ giấy loại lên trên bức tranh và miết nhẹ cho sạch keo và phẳng hình dán. Như vậy là cô đã tạo được hình con cá rồi, bây giờ cô dùng bút vẽ 1 hình tròn ở phần đầu cá để làm mắt cá nhé. Thế là cô đã cắt dán xong con cá rồi.

+Trẻ thực hiện

- Cô cho trẻ thực hiện, cô đến từng bàn trẻ gợi ý cho trẻ cách thực hiện.

- Cô quan sát, giúp đỡ những trẻ còn lúng túng.

- Trong khi thực hiện cô quan sát hướng dẫn động viên, khuyến khích trẻ để trẻ tạo được sản phẩm đẹp.

**\*Hoạt động 3:Trưng bày, nhận xét sản phẩm**

- Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm của mình.

- Cô cho trẻ nhận xét bài của mình, của bạn:

+ Con có nhận xét gì về bài của bạn?

+ Con thích bài của bạn nào?

+ Vì sao con thích?

- Cô nhận xét chung, động viên, khuyến khích trẻ.

- Cô nhận xét chung: Tuyên dương những bức tranh đẹp, sáng tạo, đối với những sản phẩm chưa đẹp, chưa xong lần sau cố gắng.

+ Kết thúc

- Cho trẻ hát và vận động theo bài hát một con vịt và chuyển hoạt động

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

*\* Biện pháp bổ trợ:*

Thứ 4 ngày 21 tháng 12 năm 2022

**-Tên hoạt động: Tìm hiểu về một số con vật sống dưới nước**

**-Thuộc lĩnh vực: PTNT**

**1. Mục đích yêu cầu:**

*\*Kiến thức:*

-Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, nơi sống, vận động của một số động vật sống dưới nước.

-Trẻ biết lợi ích của chúng đối với đời sống con người, có chứa nhiều chất đạm và can xi, chế biến được nhiều món ăn.

-Trẻ biết chú ý quan sát để đưa ra những nhận xét về đặc điểm của các con vật sống dưới nước.

\*Kĩ năng

-Rèn trẻ kĩ năng phân biệt, so sánh.

-Rèn khả năng quan sát ghi nhớ chú ý có chủ định.

-Trẻ có kĩ năng chơi trò chơi.

-Trẻ trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc.

*\* Thái độ*

-Trẻ hứng thú tham gia chơi trò chơi, biết yêu quý các con vật sống dưới nước.

-Giáo dục dinh dưỡng cho trẻ: Ăn nhiều món ăn chế biến từ các con vật sống dưới nước và có ý thức bảo vệ môi trường không vứt rác xuống ao, hồ, sông ngòi…

**2. Chuẩn bị**

-Giáo án điện tử một số động vật sống dưới nước: Cá, tôm

- Tranh con vật sống dưới nước: Cá, Tôm

- Mũ: Cá, Tôm

-Mỗi trẻ 1 bộ lô tô về con vật sống dưới nước.

**3. Tổ chức hoạt động**

***\*Hoạt động 1: Gây hứng thú***

Cô cùng trẻ hát bài hát: Cá vàng bơi.

- Bài hát về con gì?

- Cá sống ở đâu?

***\*Hoạt động 2: Tìm hiểu khám phá một số con vật sống dưới nước.***

- Đúng rồi dưới nước còn có rất nhiều động vật khác nữa, hôm nay cô cùng chúng mình đến với hoạt động: Bé cùng khám phá. Cô sẽ chia chúng mình thành 2 tổ: Tổ Cá vàng, tổ Tôm biển, mỗi tổ sẽ tìm hiểu và khám phá một con vật sống dưới nước.

- Tìm tổ, tìm tổ.

- Các con hãy về tổ của mình để khám phá con vật của tổ mình nào!

Hết thời gian quan sát cô cho trẻ đi cất tranh con vật và mời từng nhóm nói kết quả khám phá của nhóm mình.

- Vừa rồi các con đã được quan sát các con vật sống dưới nước bây giờ các con hãy nói cho cô và các bạn biết những điều các con quan sát được nhé!

- Cô mời đội Cá vàng!

- Các con quan sát con gì?

- Con có ý kiến nhận xét gì về con Cá?

-Bạn nào có ý kiến bổ xung?

- Cô cũng có hình ảnh con Cá mà tổ cá vàng vừa được quan sát. Cá gồm có 3 phần: Đầu, mình, đuôi.

+ Phần đầu cá có gì đây? (có mắt, mồm và mang cá).

- Các con biết cá thở bằng gì không?

- Cá dùng mang để thở cũng như chúng mình dùng mũi để thở đấy. Chúng mình cùng đọc từ: Mang cá.

+ Còn đây là phần mình, mình cá có rất nhiểu vảy xếp chồng lên nhau và vây cá.

- Các con biết cá bơi được là nhờ bộ phận nào không?

- Đúng rồi cá dùng vây để bơi, chúng mình cùng đọc cho cô: Vây cá.( Cho trẻ đọc từ trên màn hình: Vây cá)

+ Đây là bộ phận nào?( Cô chỉ vào phần đuôi Cá)

- Đuôi cá dùng để làm gì?

- Đuôi giúp cho cá chuyển hướng khi bơi đấy.

Ngoài cá Chép còn có rất nhiều loại cá khác như: cá Quả, cá rô phi…cá vàng dùng làm cảnh nữa đấy.

- Các con ơi cá đẻ trứng hay đẻ con nhỉ?

- Đúng rồi Cá đẻ trứng, thịt cá chứa nhiều chất gì?

-Cô có 1 câu đố chúng mình cùng đoán xem câu đố về con gì nhé!

“Chân gần đầu.

Râu gần mắt.

Lưng còng co quắp.

Mà bơi rất tài.”

Đó là con gì?

- Đúng rồi, tổ nào được quan sát con Tôm?

- Cô mời ý kiến nhóm Tôm biển. Các con có nhận xét gì về con Tôm?( cô mời 2- 3 ý kiến)

- Tôm có 3 phần: Đầu, mình và đuôi. Đầu tôm có mắt, râu, càng.

- Các con thấy mình tôm như thế nào?

-Mình Tôm hơi cong, có 1 lớp vỏ mỏng và có rất nhiều chân, đuôi Tôm ngắn, khi bơi Tôm bơi giật lùi rất nhanh các con ạ.

- Thịt Tôm có nhiều chất gì các con?

- Thịt tôm có chứa nhiều chất đạm và can xi. Vì vậy các con nên ăn nhiều tôm để xương chúng ta cứng cáp và cơ thể khoẻ mạnh nhé.

***\* So sánh sự giống và khác nhau giữa con Tôm và con Cá***

**- Khác nhau**: - Cá có vảy, có vây, có mang, cá bơi tiến.

- Tôm có càng, có vỏ mỏng, có nhiều chân, tôm bơi giật lùi.

**- Giống nhau:** Đều là động sống dưới nước, đẻ trứng, bơi được và cung cấp nhiều chất đạm cho con người

- Các con có biết bài hát nào nói về con Tôm, con Tép không?

- Cô mời cả lớp mình đứng dậy cùng hát vang bài hát: Bà còng đi chợ trời mưa nào!

- Chúng mình được nghe ý kiến của tổ Cá vàng và tổ Tôm biển nhận xét về con vật mà tổ bạn được quan sát, bây giờ chúng mình cùng nghe ý kiến nhận xét của tổ Cua đồng về con vật mà tổ bạn quan sát nhé!

- Cô mời tổ Cua đồng, tổ con được quan sát con gì?

- Các con có nhận xét gì về con Cua?

- Ai có nhận xét khác?

- Cua có mấy càng?

- Chúng mình cùng đếm xem con Cua có mấy chân nhé! (Cho trẻ đếm số chân, càng Cua).

- Đúng rồi đấy Con cua có 8 chân( cẳng), 2 càng, có mai, khi di chuyển cua bò ngang đấy.

**Mở rộng:**Các con vừa được tìm hiểu khám phá về một số con vật sống dưới nước ngoài các con vật đó ra các con biết con vật nào sống dưới nước nữa?

- Đúng rồi còn rất nhiều các con vật sống dưới nước đấy các con ạ chúng mình cùng quan sát xem đó là những con vật gì nhé! (Trẻ quan sát thêm các con vật trên màn hình)

**\* Giáo dục:**

- Động vật sống dưới nước có nhiều lợi ích đối với con người, chế biến thành nhiều món ăn ngon, hấp dẫn như: cá dán, canh cua, tôm rang…cung cấp cho chúng ta nguồn dinh dưỡng giàu chất đạm, vậy các con phải làm gì để cho các con vật lớn nhanh?

=> Muốn các con con vật lớn nhanh thì các con phải bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn nước, không vứt rác xuống nước làm ô nhiễm nguồn nước các con nhớ chưa?

***\*Hoạt động 3: Luyện tập củng cố***

***+Trò chơi: Tìm nhanh nói đúng.***

-Các con học rất giỏi cô tặng cho các con mỗi bạn 1 rổ đồ dùng các con cùng đứng dậy lấy đồ dùng nào!

- Trong rổ đồ dùng có gì?

- Cô cháu mình cùng chơi với lô tô qua trò chơi: Tìm nhanh nói đúng.

Cách chơi:

- Lần 1: Cô nói đặc điểm con vật nào trẻ tìm nhanh con vật đó và gọi tên.

- Lần 2: Cô nói tên con vật trẻ nói đặc điểm con vật đó.

Cô còn có trò chơi hay hơn chúng mình có muốn chơi không? Vậy các con hãy cất lô tô vào rổ và để ra phía sau để chúng mình tiếp tục chơi nào!

***+Trò chơi 2: Đồng đội chung sức.***

Cô giới thiệu cách chơi: Cô có rất nhiều các con vật. Cô mời 2 đội lên chơi, nhiệm vụ của mỗi đội sẽ lên chọn cho cô những con vật sống dưới nước và thả vào ao của đội mình. Đội… sẽ chọn và thả vào ao số 1. Đội…sẽ chọn con vật và thả vào ao số 2. Khi lên chọn con vật các con phải bật qua các vòng, bạn đứng đầu hàng bật lên tìm 1 con vật thả vào ao của đội mình sau đó chạy về cuối hàng, bạn thứ 2 lại tiếp tục bật qua vòng và chọn con vật thả vào ao… cứ như vậy hết 1 bản nhạc đội nào chọn đúng và được nhiều con vật hơn thì đội đó sẽ thắng cuộc. Nếu bạn nào dẫm vào vòng thi con vật đó không được tính.

Cô cho trẻ chơi sau đó cùng trẻ kiểm tra kết quả của 2 đội chơi.(cô khen, khuyến khích động viên trẻ).

Và sau đây chúng mình cùng đến với trò chơi thứ ba mang tên: Ai thông minh.

***+Trò chơi 3: Ai thông minh.***

Cách chơi: Cô mời 1 bạn lên chơi, bạn sẽ di chuột bấm vào thùng trên màn hình và nghe yêu cầu sau đó thực hiện theo yêu cầu đó nhé.

- Cô mời 2 trẻ lên chơi, trẻ chơi xong cô và cả lớp cùng nhận xét.

- Hôm nay cô cùng các con tìm hiểu một số con vật sống ở đâu?

- Các con rất giỏi bây giờ cô sẽ thưởng cho chúng mình 1 chuyến thăm quan khu vườn cổ tích, nào cô mời các con!

Cô cùng trẻ hát: Cá vàng bơi đi ra ngoài và kết thúc hoạt động.

**4.Hoạt động ngoài trời**

**-Tên hoạt động:** quan sát con cá

**-TCVĐ:** chạy tiếp sức

**a)Mục đích yêu cầu**

-Trẻ gọi tên và nêu đặc điểm chính của con cá, con khỉ,Biết ích lợi và môi trường sống của con cá

-Rèn kỹ năng quan sát, miêu tả, ghi nhớ….

-Hứng thú tích cực tham gia các hoạt động

**b)Chuẩn bị**: con gấu, con khỉ( đồ chơi) , đồ dùng phục vụ trò chơi

**c)Tiến hành**

+Quan sát :con cá

-Cho trẻ hát bài “cá vàng bơi”

-Hỏi trẻ hát bài hát gì?

-Cho trẻ QS con cá thật

-Yêu cầu trẻ quan sát và nhận xét những gì mà mình thấy

-Con thấy con cá như thế nào? Cho trẻ nói đặc điểm của con cá?

-Cô hệ thống lại và giáo dục trẻ

+TCVĐ:Chạy tiếp sức( Giới thiệu trò chơi, Cùng chơi với trẻ 2-3l)

-Chơi ở KVC số 3

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

*\* Biện pháp bổ trợ:*

Thứ 5 ngày 22 tháng 12 năm 2022

***-Tên hoạt động học: Dạy hát:*** **Chú ếch con**

***-Thuộc lĩnh vực: PTTM***

**1.Mục đích-yêu cầu:**

*\*Kiến thức*

-Trẻ nhớ tên bài hát, nhớ tên tác giả. Hát đúng giai điệu bài hát

*\*Kỹ năng:*

-Rèn kỹ năng ca hát, kỹ năng vận động.

-Rèn tác phong biểu diễn cho trẻ.

*\* Thái độ:*

-Trẻ hăng hái tích cực hoạt động.

-Giáo dục trẻ biết yêu quý bảo vệ các con vật

**2. Chuẩn bị:**

-Đàn, xắc xô, ghi nhạc bài hát

-Đồ dùng để chơi trò chơi, đồ dùng để gõ đệm.

**3.Các hoạt động:**

***\* Hoạt động 1: Trò chơi: “Tai ai tinh”***

-Cô giáo bật đàn to- trẻ vỗ tay to.

-Cô bật đàn nhỏ- trẻ vỗ tay hỏ

-Cô bật đàn nhanh- trẻ vỗ tay nhanh

-Cô bật đàn chậm.- trẻ vỗ tay chậm.

-Cô cho trẻ chơi 3-4 lần, thi đua theo cá nhân trẻ.

***\*Hoạt động 2: Dạy hát “Chú ếch con” của nhạc sĩ Phan Nhân***

Cô hát mẫu lần 1.

-Hát cho trẻ nghe lần 2 kết hợp với nhạc.

-Cô cho trẻ hát cùng cô 2lần (cô chú ý sửa sai cho trẻ về câu và từ).

-Cả lớp hát cùng đàn 2 lần(cô bật nhỏ đàn để chú ý sửa sai cho trẻ)

-Thi đua theo tổ, nhóm, cá nhân.

-Trẻ lấy dụng cụ âm nhạc hát bài “ chú ếch con”

🡪Hỏi trẻ tên bài hát ? tên tác giả

***\*Hoạt động 3: Hát nghe: “bắc kim thang”***

-Cô hát cho trẻ nghe lần 1 kết hợp ánh mắt, cử chỉ, điệu bộ

-Cô hát lần 2 hoá trang cho trẻ xem.

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

*\* Biện pháp bổ trợ:*

Thứ 6 ngày 23 tháng 12 năm 2022

**-Tên hoạt động học: Dạy trẻ học thuộc thơ “ Nàng tiên ốc”**

**-Thuộc lĩnh vực: PTNN**

**1.Mục đích-yêu cầu:**

\*Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài thơ: Nàng tiên ốc của tác giả Phan Thị Thanh Nhàn. Trẻ thuộc thơ, hiểu nội dung bài thơ: nói về bà già nghèo chăm chỉ hiền lành chuyên mò Cua bắt ốc để kiếm sống, một hôm bà bắt được con ốc có phép lạ đã giúp đỡ bà mọi việc trong nhà. Một hôm bà phát hiện điều bí mật: con ốc đã hóa thành nàng tiên để giúp bà. Bà đã ôm lấy nàng tiên và từ đó nàng tiên đã ở với bà như mẹ con.

\*Kĩ năng

- Rèn trẻ cách trả lời đủ câu đủ ý, sự chú ý ghi nhớ của trẻ.

- Rèn trẻ cách đọc thơ diễn cảm.

\*Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ biết yêu quý các loại động vật, bảo vệ nguồn nước.

**2. Chuẩn bị**

- Giáo án điện tử

- Các con vật sống dưới nước (đồ chơi).

**3. Tổ chức hoạt động**

***\* Hoạt động 1: Gây hứng thú***

Cô cùng trẻ chơi trò chơi: Mò cua bắt ốc sau đó cô hỏi trẻ:

- Cua và ốc là những động vật sống ở đâu?

- Các con ạ cua ốc là động vật sống dưới nước là nguồn thức ăn chứa nhiều chất đạm đối với cơ thể con người. Có một bài thơ nói về con Ốc có phép lạ chúng mình cùng nghe xem Ốc có phép lạ gì nhé.

***\* Hoạt động 2: Dạy thơ “Nàng tiên ốc”***

-Cô đọc mẫu 2 lần

- Cô đọc lần 1: đọc diễn cảm bài thơ rõ ràng mạch lạc

- Bài thơ cô vừa đọc là bài thơ “ Nàng Tiên ốc” của nhà thơ Phan Thị Thanh Nhàn

- Cô còn có hình ảnh minh họa nội dung bài thơ cô mời cả lớp về chỗ ngồi nghe cô đọc và xem hình ảnh nào.

- Cô đọc thơ lần 2: có hình ảnh minh họa

\* Đàm thoại trích dẫn làm rõ ý

- Bài thơ có tên là gì? Do ai sáng tác?

- Bà già là người có hoàn cảnh như thế nào?

Xưa có bà…bắt ốc.

- Con ốc bà bắt được có gì đặc biệt?

Một hôm bà…như ốc khác.

- Từ khi có con ốc nhà bà có chuyện gì lạ xảy ra?

Bà thương…vườn rau tươi sạch cỏ.

- Ai đã giúp đỡ bà?

Bà già thấy chuyện lạ...từ chum nước.

- Bà đã làm gì để nàng tiên ốc ở lại với mình?

Bà già liền bí mật...không cho chui vào nữa.

- Từ đó hai mẹ con sống với nhau như thế nào?

Hai mẹ con...yêu thương nhau

- Qua câu chuyện các con học tập được điều gì?

=> Cô giáo dục trẻ sống thật thà chăm chỉ giúp đỡ mọi người sẽ được mọi người yêu mến hưởng cuộc sống hạnh phúc như người xưa nói “ ở hiền gặp lành”

***\* Hoạt động 3: Dạy trẻ đọc thơ***

- Cô dạy cả lớp đọc thơ 2 lần cùng cô

- Cô cho trẻ đọc thơ theo tổ, nhóm, cá nhân

- Cho trẻ đọc thơ nối tiếp, đọc to, nhỏ

- Cô động viên trẻ đọc và sửa sai cho trẻ

***\* Hoạt động 4: Trò chơi củng cố***

+Trò chơi: Đi bắt ốc

- Cách chơi: Cô mời 2 đội lên chơi. Cô có rất nhiều các con vật sống dưới nước, nhiệm vụ của 2 đội sẽ lần lượt bật qua mương lên bắt 1 con Ốc sau đó bật qua mương đem ốc về cho đội của mình và bạn tiếp theo lại bật qua mương lên bắt ốc. Thời gian cho 2 đội chơi là 1 bản nhạc kết thúc bản nhạc đội nào bắt được nhiều ốc đội đó sẽ thắng cuộc.

- Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần.

\* Kết thúc: Cô cùng trẻ đọc thơ: Nàng tiên ốc.

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

*\* Biện pháp bổ trợ:*

**TTTCM DUYỆT PHTCM DUYỆT**

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

IX.KẾ HOẠCH CHI TIẾT NHÁNH :CÔN TRÙNG VÀ CHIM

Thứ 2 ngày 26 tháng 12 năm 2022

**-Tên hoạt động: Tìm hiểu về một số con côn trùng**

**-Lĩnh vực phát triển: PTNN**

**1.Mục đích-yêu cầu:**

\*Kiến thức:

- Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm, vận động, môi trường sống của một số loài côn trùng, chim.

- Biết một số loài côn trùng ích, một số loài côn tùng có hại đối với đời sống con người

- Biết cách phòng tránh một số loại côn trùng có hại.

\*Kỹ năng:

- Phát triển óc quan sát.

- Rèn khả năng nghi nhớ có chủ đích.

\*Giáo dục:

- Giáo dục trẻ biết bảo vệ một số loài côn trùng có lợi và phòng tránh một số loài côn trùng.

**2,Chuẩn bị:**

- Tranh ảnh về một số loại côn trùng có lợi (ong, bướm, chuồn chuồn…) và một số loài côn trùng có hại ( Ruồi, muỗi, …), một số loại chim

**3,Tiến hành hoạt động:**

***\*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức***

- Cô dắt cháu dạo chơi hát bài hát “ Chị ong nâu ” trò chuyện về bài hát:

- Bài hát nói về điều gì?

- Các bạn biết con ong thuộc nhóm động vật nào?

- Các bạn thấy con ong chưa?

- Các bạn thấy con ong có như thế nào?

- Ong là côn trùng có lợi hay có hại?

- Vậy các bạn làm gì để bảo vệ  chúng?

- Giáo dục trẻ biết yêu quí và không được bắt ong để chơi vì con ong rất có ích giúp hoa thụ phấn và có trái niếu không có con ong thì hoa sẽ không nở hoa đẹp và chúng ta sẽ không có trái chín để ăn nữa!

***\*Hoạt động 2: Trò chuyện về con ong***

- Các bạn nhìn xem trong vườn cô có những con vật gì?

- Con bướm và con ong đang làm gì?  ( Hút nhị hoa )

- Con bướm có màu gì?

- Bướm có những bộ phận nào? ( Đầu, mình, chân, râu, mắt).

- Bướm thường sống ở đâu? (Bướm thường đậu trên hoa).

- Tại sao bướm lại thích đậu trên hoa? ( cô gợi ý cho trẻ trả lởi: Vì bướm giúp hoa thụ phấn để hoa nở đẹp tạo môi trường trong sạch và thoải mái cho chúng ta).

- Vậy bướm là loài côn trùng có lợi hay có hại? ( Bướm là loài côn trùng có lợi). Con làm gì để bảo vệ các loại bướm?

- Cho trẻ quan sát 1 số loại côn trùng có ích: ong

\* Đọc câu đố về con ruồi “ Người bằng hạt đỗăn giỗ cả làng ” là con gì?

- Ruồi có những bộ phận nào? (Đầu, mình, cánh, nhiều chân).

- Ruồi sống ở đâu? (Ruồi sống ở khắp nơi kể cả nơi dơ và sạch).

- Vậy ruồi là loại côn trùng như thế nào? (La loại côn trùng có hại).

- Tại sao con biết ruồi là loài côn trùng có hại?

Giáo dục cháu ruồi là loài côn trùng có hại, ruồi là động vật trung gian truyền bệnh dịch tả... Nên khi ăn uống các con nhớ ăn xong phải được đậy cẩn thậncác thức ăn tránh để ruồi đậu và mất vệ sinh và có thể gây dịch tả.

- Cho trẻ xem hình ảnh một số côn trùng có hại: Muỗi, cào cào…

\* Cô diễn tả về con chim cho trẻ đoán.

- Chim sống ở đâu vậy các con ? (Thường bay khắp nơi và sống trên cây…)

- Chim gồm có những bộ phận nào?

- Thức ăn của chim là gì? (Lúa, gạo, quả…)

- Nhà con có nuôi những loại chim nào?

- Con hãy kể một số loài chim con biết? (Con vẹt, con chim sáo, Chim chích bông…)

- Con thấy chim có đẹp không?

- Vậy con làm gì để bảo vệ các loại chim?

Giáo dục trẻ  không săn bắn chim bừa bãi, phá hoại tổ chim, phải biết chăm sóc và bảo vệ các loại chim quý hiếm.

**\*Hoạt động 3: Củng cố**

+Trò chơi: Ai làm đúng?

Cô cho trẻ quan sát các tranh, sau đó cô mời vài trẻ lên nói nhận xét của mình về hành vi của các bạn nhỏ trong tranh xem bạn nào làm đúng, bạn nào làm sai vì sao?

- Cô cho cháu chơi vài lần.

+ Trò chơi: Về đúng tổ.

Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn và phát cho mỗi trẻ một tranh lô tô các con côn trùng, chim, tổ là những con côn trùng-chim giống như tranh lô tô của trẻ. Sau đó cô cùng trẻ đi vòng tròn hát các bài hát về côn trùng – chim khi hát hết bài hát trẻ chạy ngay về tổ của mình. Khi về đến tổ các bạn phải **nói** đúng tên các con côn trùng – chim và lợi ích, tác hại của chúng, nơi sống của chúng. Bạn nào về sai tổ sẽ bị phạt làm động tác giống các con vật

**+Kết thúc:**

- Nhận xét giờ học.

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

*\* Biện pháp bổ trợ:*

Thứ 3 ngày 27 tháng 12 năm 2022

**-Tên hoạt động học: Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 4-5m**

**-Thuộc lĩnh vực: PTTC**

**1.Mục đích-yêu cầu:**

\* Kiến thức:

-Trẻ nhớ tên vận động.Trẻ biết bò bằng bàn tay và bàn chân. Biết chơi trò chơi vận động

\*Kỷ năng:

- Phát triển cơ tay, cơ chân, sự nhanh nhẹn

- Rèn kĩ năng khéo léo của bàn tay, chân

\*Giáo dục:

- Rèn tính tổ chức , phối hợp tập thể trong quá trình tập luyện

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi cẩn thận

- Trẻ biết tập thể dục sẽ giúp cho cơ thể khỏe mạnh

- Trẻ mạnh dạn, tự tin tham gia vào các hoạt động

**2.Chuẩn bị**

- Vạch chuẩn, sắc xô, nhạc

- Sân rộng sạch sẽ, thoáng mát

**3,Tiến hành hoạt động**

**+Kiểm tra sức khỏe trẻ**

- Trước khi đi cô muốn biết lớp mình hôm nay có bạn nào bị ốm, cảm thấy cần được nghỉ ngơi không? Có bạn nào đau chân không

***\* Hoạt động 1:Khởi động***

- Trẻ vui hát ***“ Đoàn tàu nhỏ xíu”*** đi thành vòng tròn kết hợp các kiểu chân sau đó chuyển đội hình thành 3 hàng ngang.

***\*Hoạt động 2: Trọng đông***

- Tàu đã về ga rồi, chúng mình sẽ xuống tàu tập một bài thể dục để có sức khỏe đi tham quan hoa cỏ mùa xuân nhé!

+ **BTPTC** ( 2 lần 8 nhịp)

- Tập kết hợp bài hát ***“con chuồn chuồn”***

- Tay: Hai tay đưa ra trước, dơ lên cao(ĐTNM)

- Chân: Chân bước sang phải, đưa về, khựu gối, sau đó đổi chân (ĐTNM)

- Bật: Cho trẻ đứng, tay chống hông, bật nhảy tách chân, chụm chân tại chổ.

**+ *VĐCB: “Bò bằng bàn tay và bàn chân ”***

- Cô làm mẫu lần 1

+Hỏi trẻ tên vận động?

- Lần 2: Cô làm mẫu kết hợp giải thích động tác

+ Khi có hiệu lệnh chuẩn bị: Cô quỳ xuống dưới vạch xuất phát, khi nghe hiệu lệnh bò thì cô bò bằng bàn tay, bàn chân, bò kết hợp chân nọ, tay kia,mắt nhìn về phía trước,khi về đến đích thì đi về đứng cuối hàng.

- Trẻ thực hiện mẫu: Cho 3 – 4 trẻ đã tập được ra làm động tác mẫu

- Trẻ thực hiện ( 3 – 4 lần)

+ Cho trẻ thi đua theo tổ, nhóm, cá nhân

-  Trong khi trẻ tập cô chú ‎ý quan sát bao quát động viên khuyến khích và sửa sai cho trẻ.

- Củng cố và nhận xét.

- Hỏi lại trẻ tên vận động?

-TCVĐ: ***“ Nhảy lò cò”***

- Cô nêu luật chơi, cách chơi.

- Để nhảy đúng các con xem cô nhảy trước nha

- Cô đứng một chân co một chân duỗi. Khi có hiệu lệnh nhảy cô nhảy 5-6 nhịp rồi dừng lại sau đó cô nhảy tiếp   
- Cô vận động cho trẻ nhảy

- Cho trẻ chơi 3 – 4 lần.

- Cô quan sát, bao quát trẻ chơi

- Động viên, khen trẻ

- Nhận xét, đánh giá

***\*Hoạt động 3: Hồi tĩnh***

 - Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 2-3 vòng

**4.Hoạt động ngoài trời**

**Tên hoạt động:** Quan sát con chim bồ câu

**TCVĐ:** chim đổi lồng

**a)Mục đích yêu cầu**

- Trẻ được hít thở không khí trong lành, được thỏa mãn nhu cầu vui chơi ngoài trời

- Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm nổi bật của chim bồ câu.

- Trẻ hứng thú khi chơi trò chơi.

- Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ, chăm sóc chim bồ câu.

**b)Chuẩn bị :**

\* Đồ dùng của cô:

- Địa điểm quan sát.

- Chim bồ câu

\* Đồ dùng của trẻ:

- Nguyên vật liệu từ thiên nhiên.

**c)Tiến hành :**

**\* Ổn định, gây hứng thú cho trẻ**

- Chúng mình cùng làm những chú chim ra sân trường chơi nhé.

**+Quan sát chim bồ câu.**

- Các con ơi, chúng mình cùng xem sân trường của chúng mình hôm nay có gì này?

- Chúng mình cùng chào bạn chim nào?

- Sao bạn chim chẳng nói gì thế nhỉ? (Mồm ăn thì có mồm nói thì không?)

- Cô đố chúng mình biết đây là chim gì?

- Chúng mình xem kìa, trên cổ bạn chim có gì kìa?

- Loài chim cũng có gia đình đấy, gồm chim bố và chim mẹ

- Các con xem kìa, mắt bạn chim đang chớp chớp đáng yêu chưa kìa. Hình như đang muốn nói điều gì cùng cô và các bạn đấy.

Chúng mình cùng lắng nghe xem bạn chim muốn nói điều gì nhé.

Bạn Lâm hỏi xem bạn chim muốn nói điều gì nào?

- Các bạn có nghe thấy bạn chim trả lời không? Hay là bạn chim đói bụng rồi nhỉ? Chúng mình cùng hỏi xem bạn chim thích ăn gì?

- Không biết bạn ý thích ăn thóc không nhỉ?

- Cô và Chúng mình cùng cho bạn chim ăn thóc nhé?

- Chim đang dùng gì để mổ thóc nhỉ?

- Chúng mình cùng bắt chước những chú chim mổ thóc nào.

- Chúng mình nhìn thấy có mấy bạn chim bồ câu? cho trẻ đếm.

- Đúng rồi. Có 2 chú chim bồ câu, gọi là đôi chim đấy. Chim bồ câu thường đi theo đôi, nếu mất 1 bạn chim thi chim bồ câu sẽ sống 1 mình đấy?

- Giáo dục trẻ biết yêu quý bảo vệ chim bồ câu

**d)Trò chơi “Chim đổi lồng”.**

- Cô giới thiệu tên trò chơi

- Cách chơi : Cô có những chiếc vòng tròn làm lồng chim, khi có hiệu lệnh chim "sổ lồng" chúng mình sẽ làm những chú chim đi chơi và kiếm ăn, khi có hiệu lệnh chim "vào lổng" thì các chú chim nhanh chóng tìm lồng để chạy vào.

- Luật chơi: mỗi lồng chỉ có 2 chú chim, chú chim nào chạy chậm không tìm được lồng thì sẽ phải nhẩy lò cò.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi, cô quan sát, bao quat trẻ

**-Khu vực chơi số 3**

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

*\* Biện pháp bổ trợ:*

Thứ 4 ngày 28 tháng 12 năm 2022

**-Tên hoạt động học:** Vỗ tay theo TT chậm “Con chuồn chuồn”

\* Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài hát“Con chuồn chuồn”

- Trẻ thuộc lời bài hát, biết Vỗ tay theo TT chậm “Con chuồn chuồn” biết thể hiện tình cảm của mình qua các động tác múa.

- Trẻ hưởng ứng, thích thú lắng nghe bài hát “Con chuồn chuồn”

- Trẻ chơi thành thạo trò chơi âm nhạc “ Nghe giai điệu đoán tên bài hát”

\*Kỹ năng:

- Dạy kỹ năng vỗ tay theo TT chậm kết hợp với lời ca nhịp nhàng theo lời bài hát

- Kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định

- Rèn cho trẻ kỹ năng hát đúng lời ca, đúng giai điệu bài hát

- Kỹ năng cảm thụ âm nhạc, nhanh nhẹn qua trò chơi âm nhạc

\* Thái độ

- Trẻ yêu thích môn học, trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

- Giáo dục trẻ tình cảm yêu quýcác con cô trùng

- Kĩ năng phát triển tai nghe âm nhạc

**2.Chuẩn bị**

+ Đồ dùng của cô:

- Giáo án điện tử có baboi hình ảnh  chú bộ đội .

- Loa máy, ti vi

- Nhạc đệm bài hát: “Con chuồn chuồn, Chú khỉ con”

+ Đồ dùng của trẻ:

- Chỗ ngồi hợp lý, tâm thế thoải mái trước khi vào giờ học.

**3.Tiến hành hoạt động**

***\* Hoạt động 1: Bé làm nghệ sĩ múa***

- Các con xem cô có hình ảnh con gì đây? Con chuồn chuồn đang làm gì?

- Cho trẻ nghe giai điệu 1 – 2 câu đầu bài hát “Con chuồn chuồn” và yêu cầu trẻ đoán tên bài hát.

+ Các con vừa nghe xong giai điệu của bài hát gì?

+ Bài hát “Con chuồn chuồn” nhạc và lời của ai?

+ Bài hát nói lên điều gì?

 - Cô bắt nhịp cho trẻ hát cùng cô 2 lần theo nhạc đệm

*\* Dạy vận động:*

- Bài hát này không chỉ hát hay mà còn vận động rất đẹp nữa đấy. Vậy con có cách vận động gì nào? (Vổ tay theo phách, vổ theo tiết tấu, múa).

- Cô giới thiệu vận động vỗ tay theo TT chậm

- Cô hát + vỗ tay theo TT chậm bài hát cho trẻ xem:

- Cô hát và vận động lần 1 cho cả lớp cùng xem.

+ Cô vừa vỗ tay theo TT gì bài hát ?

- Cô vỗ tay theo TT chậm lần 2 và dạy trẻ cách vỗ tay theo TT chậm bài hát “Con chuồn chuồn”

- Tổ chức cho trẻ vỗ tay theo TT chậm cùng cô 2-3 lần: đứng thành vòng tròn,vòng trong vòng ngoài, cả lớp.

- Tổ chức cho trẻ vỗ tay theo TT chậm theo hình thức tổ - nhóm –, cặp đôi, cá nhân

- Cô chú ý sữa sai cho trẻ

+ Các con vừa vỗ tay theo TT chậm bài hát gì?

+ Do ai sáng tác?

***\* Hoạt động 2: Nghe hát: “Chú khỉ con”***

- Cô giới thiệu bài hát: “ Chú khỉ con”

- Cô hát cho trẻ nghe 2 lần:

+ Lần 1: Cô hát theo nhạc đệm

+ Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? Do ai sáng tác? Bài hát nhắc đến con vật gì?

+ Lần 2: Cô mỡ nhạc ca sĩ hát cho trẻ hưởng ứng theo.

***\*Hoạt động 3: Trò chơi âm nhạc “ Nghe giai điệu đoán tên bài hát”***

- Cô giới thiệu tên trò chơi và yêu cầu trẻ nhắc cách chơi, luật chơi của trò chơi

- Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi trước khi cho trẻ chơi:

+ Cách chơi: Cô có bốn ô cửa 1,2,3,4, sau những  ô cửa là một hình ảnh, để biết đó là hình ảnh gì thì các con sẽ chọn ô cửa , lắng nghe giai điệu của bài hát và đoán tên bài hát.

+ Luật chơi: Nếu đội nào giành quyền trả lời và đoàn đúng thì ô cửa được mỡ ra.Các con hiểu cách chơi, luật chơi chưa nào.

- Tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

*\* Biện pháp bổ trợ:*

Thứ 5 ngày 29 tháng 12 năm 2022

**-Tên hoạt động: Số 9 tiết 1**

**-Thuộc lĩnh vực: PTNT**

**1. Mục đích – yêu cầu**

\*Kiến thức

- Trẻ biết đếm đến 9, nhận biết nhóm có số lượng là 9, nhận biết chữ số 9

- Trẻ nắm được nguyên tắc lập số 9, hiểu ý nghĩa số lượng của số 9, nhận biết chữ số 9

\*Kỹ năng

- Trẻ đếm thành thạo từ 1 đến 9.

- Trẻ tìm hoặc tạo ra được các nhóm có số lượng trong phạm vi 9 theo yêu cầu của cô hoặc số lượng tương ứng với chữ số

- Trẻ nói to, rõ ràng, nói đủ câu, biết diễn đạt theo ý của mình.

\*Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động trong giờ học.

- Trẻ có ý thức kỷ luật trong giò học, biết chia sẻ với bạn.

**2. Chuẩn bị**

a. Đồ dùng của cô

- Một bó hoa có 8 bông

- Các nhóm mèo, gà, vịt, mèo, chó…có số lượng là 9 đặt quanh lớp

- Giáo án điện tử trình chiếu các con vật và các lập số 9, thẻ số 8,số 7

- 4 bảng gai dính, 4 rổ gồm nhiều lô tô các con vật

- Nhạc các bài hát trong chủ điểm động vật

b. Đồ dùng của trẻ

- Mỗi trẻ một rổ đồ dùng gồm có: 9 con thỏ, 9 bông hoa, 2 thẻ số 9, 1 thẻ số 8

- Mỗi trẻ 1 lô tô hình con vật có số lượng: 7,8 hoặc 9

**3.Tiến hành hoạt động**

***\*Hoạt động 1.Ổn định tổ chức, gây hứng thú. Ôn luyện đếm và nhận biết số lượng trong phạm vi 8***

***-*** *Cô cho trẻ hát bài “Trời nắng, trời mưa”.*

*+ Bài hát nói về con vật gì?*

+ Thỏ thích ăn gì?

+ Thỏ có mấy chân, được nuôi ở đâu

-Ôn đếm đến 8

- Hôm nay là sinh nhật của thỏ trắng, cô đã chuẩn bị một bó hoa tặng bạn thỏ, bó hoa có mấy bông?

+ Cô cắm từng bông hoa vào lọ cho trẻ để đếm

+ Mời 2-3 trẻ tìm quà tặng bạn thỏ có số lượng là 8

+ Cô hỏi trẻ tìm được cái gì? Có số lượng là mấy?

+ Cả lớp cùng đoán xem ai cũng đến dự sinh nhật bạn thỏ qua tiếng kêu ? Cô làm tiếng kêu con mèo

+ Cả lớp nghe và đếm thầm xem bạn mào kêu mấy tiếng

« meo,meo,meo,meo,meo,meo,meo,meo  »

***\*Hoạt động 2:*** ***Dạy trẻ lập nhóm số lượng 9 và nhận biết chữ số 9***

- Cô cho trẻ đi lấy rổ đồ dùng về chỗ ngồi trên nền nhạc đố bạn

- Hỏi trẻ trong rổ có gì?

- Cho trẻ lấy tất cả thỏ ra xếp thành hàng ngang.

- Lấy 8 hoa, xếp dưới mỗi thỏ 1 hoa

- Cho trẻ đếm xem có mấy hoa? (đếm lần lượt trái sang phải)

- Cho trẻ nhận xét : Số thỏ và số hoa như thế nào so với nhau ?

- Số lượng nhóm nào nhiều hơn ? Nhóm nào ít hơn ?

- Số hoa ít hơn số thỏ là mấy ?

- Làm thế nào để số hoa nhiều bằng số thỏ ?

- Cô cùng thao tác với trẻ trên màn hình xếp thêm 1 bông hoa dưới thỏ

- Cả lớp cùng đếm xem có bao nhiêu hoa ? (Đếm 2-3 lần) và cho trẻ cất thẻ số 8

- 8 hoa thêm 1 hoa là mấy hoa ?

- Vậy 8 thêm 1 là mấy ?

- Cho cả lớp nhắc lại, gọi cá nhân 2-3 trẻ

**Cô kết luận** : 8 hoa thêm 1 hoa là 9 hoa. Vậy 8 thêm 1 là 9

- Cho trẻ đếm xem có mấy con thỏ ?

- Số thỏ và số hoa như thế nào so với nhau

- Cùng bằng mấy ?

- Cho trẻ đếm các nhóm con vật xung quanh lớp có số lượng là 9 : 9 con mèo, 9 con vịt,9 con gà....

- Số thỏ, hoa, mèo, vịt, gà như thế nào với nhau ? Cùng nhiều bằng mấy ?

- **Cô kết luận** : Số thỏ, số hoa, số mèo, số gà nhiều bằng nhau và cùng bằng 9

Vậy số 9 là dùng để chỉ tất cả các nhóm có số lượng là 9

- Cô giới thiệu chữ số 9 cho cả lớp chọn chữ số 9 giơ lên đọc 2-3 lần

- Cô và trẻ đặt thẻ số 9 vào 2 nhóm hoa và thỏ

- Gọi 3 trẻ lên chọn thẻ số 9 trong rổ đồ dùng của cô và gắn vào 3 nhóm : Mèo, gà, vịt vừa đếm( Số 9 có chất liệu khác nhau)

- Cho trẻ so sánh các chữ số 9 với nhau

**\* Cô kết luận** : Tất cả các chữ số 9 đều giống nhau và đều là chữ số 9

-Vậy chữ số 9 dùng để biểu thị cho tất cả các nhóm số lượng là 9

- Gọi 2-3 trẻ nhắc lại chữ số 9 dùng để biểu thị nhóm số lượng 9

- Cho trẻ cất lần lượt đồ dùng : Cất 3 hoa, cất thẻ số 9, cất 4 hoa, cất 2 hoa. Sau đó cất toàn bộ thỏ và thẻ số 9 tương ứng

***\*Hoạt động 3: Luyện tập***

**+Trò chơi**: “ **Thi xem ai nhanh”**

- Cách chơi:Cô phát cho mỗi trẻ tự chọn một thẻ số tùy ý (7,8, 9) yêu cầu trẻ trong một bản nhạc trẻ đi tìm xung quanh lớp tìm 1 nhóm đối tượng có số lượng là 7,8 ,9 giống thẻ số mà trẻ cầm

- Kết thúc cô kiểm tra hỏi trẻ lấy được gì?

Số lượng là mấy? Tại sao lại lấy số lượng đấy

**+Trò chơi : Tìm chuồng cho các con vật**

- Cách chơi: Cô gắn xung quanh lớp chuồng của các con vật, trên mỗi chuồng có gắn các thẻ số 7,8,9 .Phát cho mỗi trẻ 1 tranh lô tô có nhóm số lượng các con vật là 7,8,9 giống với thẻ số trẻ cầm

- Luật chơi: Trẻ vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh ai có lô tô nhóm số lượng bao nhiêu về chuồng có chữ số tương ứng

- Sau khi trẻ về đúng cô kiểm tra kết quả

- Hỏi trẻ

+ Con có con gì ?

+ Lô tô có số lượng là mấy ? tương ứng với chữ số mấy ?

+ Cô kết luận: Bạn có lô tô 9 con lợn đã về đúng chuồng số 9

-Cô nhận xét và kết thúc giờ học.

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

*\* Biện pháp bổ trợ:*

Thứ 6 ngày 30 tháng 12 năm 2022

**-Tên hoạt động học: Kể Truyện: Chim gõ kiến và cây sồi**

**-Thuộc lĩnh vực: PTNN**

**1.Mục đích –yêu cầu:**

\* Kiến thức

- Cháu biết lắng nghe cô kể chuyện, nắm được nội dung câu chuyện.

- Hiểu được khái niệm về tính cách của nhân vật như : tính ngạo mạn, tính hiền lành, tính chăm chỉ

-Trẻ biết một số đặc điểm nổi bật của các con vật : chim họa mi hót hay, chim gõ kiến hay bắt sâu cho cây sồi...  
\* Kỹ năng

- Trẻ có kỹ năng thể hiện ngữ điệu, giọng nói của các nhân vật phù hợp với tính cách của nhân vật đó.

- Biết kể chuyện theo cô, rèn kỹ năng diễn đạt rõ ràng, nói câu đầy đủ.  
\* Thái độ

- Giáo dục cháu biết phối hợp với nhau trong các hoạt động tập thể.  
**2. Chuẩn bị**- Slide minh họa nội dung câu chuyện  
- Máy, đĩa nhạc bài hát « Ta đi vào rừng xanh » «  Vào rừng xanh »

**3. Tiến hành**  
**Hoạt động 1: Ổn định tổ chức**Cho trẻ hát bài “Ta đi vào rừng xanh”  
- Các con vừa hát bài hát gì ? trong bài hát có những con vật nào ?  
Hoạt động trọng tâm  
- Trong khu rừng có rất nhiều con vật và cây cối sinh sống đấy các con! Và hôm nay cô sẽ kể cho các con nghe một câu chuyện về chú chim gõ kiến và cây sồi kiêu căng. Câu chuyện có tên là « Chim gõ kiến và cây sồi », muốn biết diễn biến câu chuyện diễn ra như thế nào, cô mời lớp mình cùng lắng nghe nhé !  
**Hoạt động 2: Cô kể chuyện**  
Lần 1 : Cô kể kèm slide minh họa  
Lần 2 : Cô cho trẻ xem video câu chuyện « Chim gõ kiến và cây sồi »

- Cô hỏi trẻ tên câu truyện và giảng nội dung câu chuyện  
\*Đàm thoại  
- Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?  
- Trong câu chuyện có những nhân vật nào?  
- Khi cây sồi đang ngủ trưa nghe thấy tiếng chim gõ kiến bắt sâu, cây sồi đã nói như thế nào?  
- Giọng của cây sồi lúc này như thế nào?  
- Chim gõ kiến trả lời cây sồi ra sao?  
- Khi bị sâu cắn cây Sồi đã van nài chim gõ kiến bắt sâu như thế nào?  
- Giọng của cây Sồi như thế nào? Có khác với lúc trước không?  
- Gõ Kiến đã trả lời cây Sồi như thế nào?  
Giáo dục trẻ: Các con phải biết yêu quí, giúp đỡ bạn bè khi gặp khó khăn, không nên kiêu căng, ngạo mạn, vì dù mình có to khỏe đến đâu cũng phải cần đến sự giúp đỡ của bạn bè  
Hoạt động 3: Trẻ tập kể chuyện  
- Cho trẻ đội mũ nhân vật tập kể chuyện theo nhóm nhân vật  
Hoạt động 3: Trò chơi  
“ Tìm cặp hình giống nhau”  
Cách chơi: trên màng hình cô có 4 ô số, đằng sau ô số là các hình ảnh về nội dung câu chuyện, nhiệm vụ của các con là lật các ô số và tìm những cặp hình giống nhau. Qua được vòng 1 sẽ đến vòng thứ 2 với 6 ô số, tiếp tục độ khó tăng dần.  
Luật chơi: Đội nào qua được nhiều vòng hơn trong thời gian sớm nhất đội đó chiến thắng

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

*\* Biện pháp bổ trợ:*

**TTTCM DUYỆT PHTCM DUYỆT**

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |